

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN KỲ THỨ

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 30/3/2026 đến ngày 24/4/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Sự kỳ diệu của nước	Gió và nắng	Cầu vồng rực rỡ	Mùa hè tuyết rơi	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ vào lớp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi của chủ đề mới - Trò chuyện với trẻ về các hiện tượng tự nhiên mà bé biết <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.</p>				
Thể dục sáng	<p>* Khởi động: Cô cho trẻ nghe nhạc ra sân xếp hàng, khởi động các khớp, kết hợp đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập theo nhạc chung của toàn trường. Động tác: <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Giả làm tiếng gió thổi - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra trước, gập khuỷu tay. + Xoay tròn hai vai - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau. + Đứng cúi người về trước. - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Ngồi xổm, đứng lên + Bước tại chỗ (2 lần 8 nhịp) * Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ, gieo hạt... <p>3. Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2	Bò chui qua ống dài.	Đi bước dòn trên ghé thể dục.	Bật tách, khép chân qua 5 ô	Chạy thay đổi tốc độ hướng đích dắc theo hiệu lệnh.

	3	Đo dung tích của 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo	So sánh số lượng trong phạm vi 5.	Nhận biết gọi tên các hình: Hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế	Tạo ra 1 số hình học bằng các cách khác nhau	
	4	Truyện: “Câu chuyện về giọt nước”	Thơ : “Ông mặt trời”.	Thơ: “Câu vồng”	Truyện: “Giọt nước tí xíu”	
	5	Thiết kế máy lọc nước mini	- Dạy hát: Nắng sớm - Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với - TCAN: Ai nhanh nhất.	Nặn câu vồng	Biểu diễn văn nghệ chủ đề : “Nước và một số hiện tượng thiên nhiên kỳ thú”	
	6	Tìm hiểu về nước	Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên	Câu vồng của bé	Trò chuyện về mùa hè	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Chim bay, cò bay - TCTD: Chơi với sỏi, phấn	- Đạo chơi, ngắm hoa vườn trường - TCVD: Kéo co -CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Nước máy -TCVD: Trời mưa - CTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.	- Quan sát: Cây xoài TCVD: Gieo hạt - TCTD: Nhặt lá rụng xếp hình ông mặt trời	
	3	- Quan sát bể nước - TCVD: Đong nước - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Bầu trời -TCVD: Mèo đuổi chuột -CTD: Vẽ tự do theo ý thích	- Quan sát: Thời tiết -TCVD: Trồng nụ, trồng hoa CTD: Chơi với bể nước và cát	-Quan sát: Sự hòa tan của nước -TCVD: Đổ nước vào chai -CTD: Vẽ tự do theo ý thích	

	4	- TCVĐ: Trời nắng, trời mưa -CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	-TCVĐ: Ném vòng cổ chai -CTD: Nhặt lá rụng xếp hình theo ý thích	Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường. - TCVĐ: Ném bóng vào rổ - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Thời tiết trong ngày TCVĐ: Lăn bóng -TCTD: Chơi với sỏi phấn, lá cây.	
	5	Quan sát: Vườn cây ăn quả - TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Chơi xâu hoa	- Quan sát: Trời mưa - TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ - CTD: Xâu hoa, xếp hộp hạt	- Quan sát: Vật nổi, vật chìm - TCVĐ: Nhảy vào, nhảy ra -TCTD: Chơi với sỏi, phấn	- Quan sát vật chìm, vật nổi TCVĐ: Nhảy lò cò 5m -TCTD: Vẽ tự do PTGT trên sân	
	6	- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường. - TCVĐ: Trồng nụ, trồng hoa -CTD: Chơi với dụng cụ thể chất.	-Quan sát: Các hiện tượng thời tiết -TCVĐ: Rồng rắn - CTD: Gấp thuyền giấy	-Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường - TCVĐ: Ném bóng vào rổ - Chơi tự do: Vẽ theo ý thích	- Dạo chơi sân trường - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - TCTD: Xâu hoa, xếp hộp hạt	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 4	Hoạtđộng: Thí nghiệm vậtchìm/nổi				
	Thứ 5		Hoạt động: Tạo hình ông mặt trời từ nguyên liệu khác nhau		Hoạt động: Gấp quạt giấy	

	Thứ 6			Hoạt động: Vẽ cầu vồng		
Hoạt động góc		<p>*Góc phân vai: Bán vé vào công viên nước</p> <p>* Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi</p> <p>*Góc nghệ thuật: - Hát, múa các bài hát về chủ đề</p> <p>* Góc học tập: Xem tranh một số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm</p> <p>* Góc thiên nhiên: Tưới chăm sóc cây góc thiên nhiên</p>	<p>*Góc phân vai: Bán vé vào công viên nước</p> <p>*Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi</p> <p>* Góc nghệ thuật: - Vẽ, tô tranh chủ đề</p> <p>* Góc học tập: Xem tranh ảnh hiện tượng của nắng và gió</p> <p>* Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa, cây cảnh ở góc thực nghiệm.</p>	<p>* Góc phân vai: Bán các loại nước giải khát</p> <p>* Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi</p> <p>* Góc nghệ thuật: - Vẽ, tô màu cầu vồng; Hát múa về các bài hát có trong chủ đề</p> <p>* Góc học tập: Xem tranh một số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm</p> <p>* Góc thiên nhiên: Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên</p>	<p>*Góc phân vai: Bán các loại nước giải khát</p> <p>* Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi</p> <p>* Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu bể bơi; Hát múa bài trong chủ đề</p> <p>* Góc học tập: Xem tranh một số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm</p> <p>* Góc thiên nhiên: Bé gieo hạt chăm sóc góc thực nghiệm.</p>	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết mời cô và bạn - Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn - Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo - Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích 					

	<p>* Trẻ ngủ trưa: Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc</p> <p>* Vệ sinh</p> <p>- Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.	Ôn lại các bài thơ đã học	Vẽ câu vồng	Làm bè nổi trên mặt nước	
	3	Rèn kỹ năng chải đầu, buộc tóc	Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định	Chơi các trò chơi dân gian	Rèn kỹ năng rửa mặt đúng cách	
	4	Làm đám mây bằng bông	Múa, hát các bài hát trong chủ đề	Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	Nghe hát: Hát bé yêu biển cả	
	5	Trò chơi: Chạy cướp cờ	Trò chơi: Rồng rắn lên mây	Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.	Bé làm thợ bánh	
	6	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Lao động cuối tuần	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan.	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: SỰ KÌ DIỆU CỦA NƯỚC

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/3/2026 đến ngày 03/4/2026)

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

- Trẻ biết nước rất cần thiết đối với con người, động vật, cây cối
- Biết được một số đặc điểm của nước như:
 - + Nước không màu, không mùi, không vị
 - + Nước có thể chảy và hòa tan một số chất
- Biết một số công dụng của nước như: Uống, nấu ăn, tắm rửa, tưới cây, giặt quần áo...
- Trẻ bước đầu hiểu nước có thể tồn tại ở các dạng khác nhau: Nước lỏng, nước đá, hơi nước
- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm về phòng tránh khi được nhắc nhở biết tên một số nguồn nước trong môi trường sống (Nước máy, nước giếng, nước mưa, nước sông)

- Biết một số ích lợi tác dụng của nước đối với cuộc sống con người, cây cối, loài vật, sự cần thiết của nước. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng.

- Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự. Nhận biết một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, vì sao cần phải giữ gìn nguồn nước sạch, không làm bẩn nguồn nước và tiết kiệm nước.

- **MT51***: Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

- **MT71***: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói được kết quả đo và so sánh.

- **MT93***: Kể lại được sự việc theo trình tự.

- **MT151***: Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

b) Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, nhận xét khi tham gia các thí nghiệm với nước, biết trả lời câu hỏi và kể lại điều mình quan sát được

- Phát triển kỹ năng vận động tinh: Rót nước, múc nước, đong nước

- Kỹ năng hợp tác khi chơi góc hoặc làm nhiệm vụ nhóm

- Rèn kỹ năng biết rửa tay đúng cách, biết khoá vòi nước sau khi sử dụng

- Thể hiện ý tưởng bản thân thông qua các hoạt động khác nhau

- **MT4**: Bật - nhảy

c) Thái độ

- Trẻ hứng thú khám phá khoa học về nước

- Có ý thức giữ gìn và tiết kiệm nước

- Yêu thích thiên nhiên và môi trường

- Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm

- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

* Môi trường trong lớp học:

- Các loại tranh, ảnh về các hiện tượng tự nhiên

- Video ngắn một số hoạt động trong ngày hội 8/3

- Vở làm quen với toán, tạo hình.

- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian

- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

* Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh của chủ đề mới
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sảng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

* **Khởi động:** Cô cho trẻ nghe nhạc ra sân xếp hàng, khởi động các khớp, kết hợp đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh

* **Trọng động:**

- Trẻ tập theo nhạc chung của toàn trường.

Động tác:

- Hô hấp: Giả làm tiếng gió thổi

- Tay:

+ Đưa ra trước, gập khuỷu tay.

+ Xoay tròn hai vai

- Lưng, bụng, lườn:

+ Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau.

+ Đứng cúi người về trước.

- Chân:

+ Ngồi xổm, đứng lên

+ Bật tại chỗ

Tập 2 lần 8 nhịp

* Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ, gieo hạt...

3. Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.

3.3 Hoạt động góc

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi

- Góc nghệ thuật: Múa hát các bài về chủ đề

- Góc học tập: Xem tranh một số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm

- Góc phân vai: Bán vé vào công viên nước

- Góc thiên nhiên: **Tưới, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên**

b) Mục đích, yêu cầu.

+ **Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây dựng vườn hoa

- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau

- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang xem tranh một số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

+ **Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng hồ nước, bể bơi

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về chủ đề

+ **Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định

- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu...
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

d) Tiến hành hoạt động

- Thoả thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
- + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được dựng hồ nước, bể bơi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu gì? Cách bố trí sắp xếp ra sao? dựng hồ nước, bể bơi có những loại dụng cụ gì?
- + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán vé vào công viên nước có những loại vé gì thế? Các loại vé đó có màu sắc như thế nào?...
- + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào?
- + Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các bác? Tranh có hình ảnh về các hiện tượng gì vậy?
- + Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?
- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn hoa của nhóm mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Thí nghiệm vật chìm/vật nổi**4. Hoạt động soạn theo ngày**

Thứ hai ngày 30 tháng 3 năm 2026

Hoạt động học: Phát triển thể chất**Bật xa - Ném xa bằng 1 tay****1. Mục đích**

- Trẻ nhớ tên bài tập: Bật xa - ném xa 1 tay. Trẻ biết cách thực hiện kỹ năng vận động “Bật xa 50cm- ném xa 1 tay” đúng yêu cầu..

- Rèn luyện kỹ năng bật xa, ném xa đúng và thuần thục, kỹ năng phối hợp các giác quan. Phát triển khả năng định hướng không gian cho trẻ. triển cơ chân và sự khéo léo của đôi bàn chân và cơ thể khi chạy.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật. Trẻ hợp tác, đoàn kết, biết chờ đợi đến lượt khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

Xắc xô; Kẻ đường song song cách nhau 50cm, 30 túi cát.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề - Kiểm tra sức khỏe trẻ <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác (2 lần x 8 nhịp). + ĐT Tay: Hai tay sang ngang gập bả vai + ĐT Chân: Chân bước sang ngang khụy gối + ĐT Bụng: Đứng quay người sang hai bên + ĐT Bật: Bật tách khép chân - Động tác nhấn mạnh: Bụng (Tập 2 lần x 8 nhịp) <p>* Vận động cơ bản: Bật xa - Ném xa bằng 1 tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động + Cô vận động lần 1: Trộn vụn + Cô vận động lần 2 + phân tích: - TTCB: Cô đứng trước vạch, đưa hai tay ra phía trước, người thẳng, khi có hiệu lệnh hai tay cô đánh mạnh ra sau, gối hơi khụy bật về phía trước đồng thời hai tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Rơi nhẹ nhàng bằng nửa bàn chân trước sau đó đến cả bàn chân. Sau đó lấy túi cát bước lên sát vạch chuẩn đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đưa túi cát từ trước xuống dưới ra sau lên cao và ném mạnh túi cát đi xa rồi về đứng cuối hàng. + Trẻ thực hiện: - Cho 2 trẻ lên làm trước + Sau đó cô cho lần lượt cứ 2 trẻ lên thực hiện và thực hiện cho đến hết cả lớp. Cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại. - Cho 2 tổ thi đua nhau, cho trẻ bò và lên cầm cờ (Thời gian là 1 bản nhạc đội nào cầm được nhiều cờ hơn đội đó sẽ được 1 bông hoa) 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p>* Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi. - Cô nhắc lại cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm bằng nhau và xếp thành hàng dọc. Phía trước mỗi hàng cô đặt ghế cách 2m. Trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh trẻ đứng đầu hàng chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế, rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, trẻ thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. + Luật chơi: Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu. - Cho trẻ chơi 2 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. <p>* Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Quan sát thời tiết trong ngày

- **TCVD:** Chim bay, cò bay

- **Chơi tự do với sỏi, phấn**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?

- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?

- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị: Sân chơi sạch sẽ, bóng các loại, sỏi, phấn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao “Dung dăng dung dẻ” <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>sĩ sẽ thể hiện tài năng của mình nhé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chọn vai chơi - Cô thỏa thuận với trẻ về cách chơi và thái độ chơi ở các góc trong khi chơi. <p>* Trẻ về các góc chơi đã chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhập vai, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô trò chuyện với trẻ. Cô quan sát, bao quát, động viên các góc trẻ chơi. <p>Cô nhận xét các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ lau sạch rồi cất đồ chơi đúng nơi quy định. <p>* Kết thúc: Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý.</p>	Trẻ thực hiện
--	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 31 tháng 3 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Đo dung tích của 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo

1. Mục đích - Yêu cầu

a.. Kiến thức

- Trẻ nhận biết (nói) được sự khác nhau về kết quả đo dung tích của 2 đối tượng khi sử dụng một đơn vị đo.

- Giáo dục trẻ lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Vui vẻ, thoải mái, thích tham gia các hoạt động trải nghiệm cùng cô và các bạn.

b.. Kỹ năng

- Trẻ biết sử dụng một đơn vị đo để đo dung tích của 2 vật, quan sát, so sánh và nói rõ ràng kết quả đo.

c.. Thái độ

- Giáo dục trẻ lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Vui vẻ, thoải mái, thích tham gia các hoạt động trải nghiệm cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: 1 cái chậu, 1 cái bát, 2 cái cốc có kích thước khác nhau, bảng gài, thẻ số, bàn gấp, sắc xô, que chỉ.

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 cốc màu trắng, 1 cái chén, 1 cốc màu xanh bé hơn cốc màu trắng, 1 cái bát inox, thẻ số, chậu 2 cái có kích thước khác nhau, gạo, cát

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”. + Các con vừa hát bài gì? + Bài hát nói về HTTN gì? <p>=> Cô củng cố: Các con có biết không, những hạt mưa chính là những giọt nước tí xíu mang đến cho con người và vạn vật rất nhiều lợi ích. Nước mưa cũng chính là một trong những nguồn nước đầy các con ạ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngoài nguồn nước mưa con còn biết nguồn nước nào nữa + Nước có tác dụng gì đối với cuộc sống của con người và động thực vật? + Biết được lợi ích to lớn của nước như vậy, khi sử dụng nước các con phải sử dụng như thế nào? + Để bảo vệ nguồn nước sạch chúng ta phải làm gì? <p>=> Cô giáo dục: Để có nguồn nước sạch sử dụng, các con nhớ không được vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, sông suối... Và đặc biệt là chúng ta phải sử dụng nước thật tiết kiệm các con nhớ chưa.</p> <p>* Hoạt động 2: Đo dung tích của 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo</p> <p>a. Ôn tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn ơi sắp đến sinh nhật của bạn Minh rồi, bạn Minh nhờ các con chuẩn bị những chiếc cốc cho bạn ấy để đựng nước ngọt đấy. Cô thấy ở các góc của chúng mình có rất nhiều cốc, bây giờ chúng mình hãy cùng đi lấy thật nhiều cốc để mang về cho bạn Minh nhé. Trong khi lấy chúng mình đi nhẹ nhàng và không được chen lấn xô đẩy nhau. - Cho trẻ đến các góc chơi và lấy tất cả số cốc có ở các góc chơi. Cô đã chuẩn bị ở các góc; số lượng tùy theo ý thích của trẻ sau đó về ngồi thành hình chữ U. - Cô thấy các con đã chọn được rất nhiều cốc giúp bạn Minh rồi đấy nhưng bạn Minh lại cần những chiếc cốc có kích thước khác nhau bây giờ các con hãy chọn giúp bạn nhé. - Trẻ lấy cho cô 1 cốc to và 1 cốc nhỏ xếp lên phía trước và cốc nhỏ thấp hơn cốc to. - Khi trẻ thực hiện, cô đến từng nhóm và hỏi trẻ về kết quả thực hiện: + Con đã chọn đủ số cốc con cần chưa? Con chọn được mấy cái cốc? + Cốc nào to hơn? Cốc nào nhỏ hơn? + Cốc nào thấp hơn? Cốc nào cao hơn? 	<p>Trẻ hát Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Cô cho trẻ tự nhận xét kết quả hoạt động của các</p> <p>- Vừa rồi các con đã giúp bạn Minh chọn được những chiếc cốc có kích thước khác nhau rồi, bây giờ các con hãy giữ lại mỗi bạn hai chiếc cốc, một chiếc to hơn và một chiếc nhỏ hơn. Các con sẽ đi lấy thêm mỗi bạn 1 cái chén để làm dụng cụ đong, và một bát gạo và về chỗ mình ngồi.</p> <p>*Bài mới: Đo dung tích của 2 đôi tượng bằng 1 đơn vị đo</p> <p>+ Trẻ đong gạo vào 2 cốc, nói kết quả đo của từng cốc.</p> <p>- Cô nhận xét kết quả đong, kết quả chọn cốc to, nhỏ của từng trẻ ở các nhóm</p> <p>+ Con đo được chiếc cốc màu trắng bằng mấy lần chiếc cốc màu hồng?</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả của 1 trẻ và có bạn nào có kết quả giống của bạn không sau đó cô củng cố lại.</p> <p>- Kết quả đong mà các bạn vừa nói được gọi là dung tích của chiếc cốc.</p> <p>b. Cô đong mẫu.</p> <p>- Làm mẫu cho trẻ: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo.</p> <p>- Bây giờ chúng mình hãy quan sát cô sẽ sử dụng cái chén để làm dụng cụ đo dung tích của chiếc cốc màu trắng. Đầu tiên cô múc gạo ở chiếc bát bên cạnh, cô múc đầy sau đó cô lấy que gạt sao cho gạo đầy đến miệng chén, cô đổ thật khéo léo sao cho gạo không bị đổ ra ngoài.</p> <p>Cô vừa đong vừa cho trẻ đếm số chén gạo được đổ vào cốc, đến khi cốc đầy cô sẽ chọn thẻ số tương ứng với số lượng chén gạo đã đổ vào cốc.</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét và củng cố lại kết quả đo.</p> <p>c. Trẻ thực hành.</p> <p>- Chúng mình sẽ đo dung tích của chiếc cốc màu trắng và chiếc cốc màu xanh bằng dụng cụ đo là cái chén</p> <p>Nhận xét kết quả: Trẻ nhận xét và nói kết quả đo, cô nhận xét, so sánh kết quả đo.</p> <p>+ Lần 2: Cô cho trẻ đong lại. Đồng thời đưa ra yêu cầu và hỏi trẻ về kết quả so sánh.</p> <p>- Chú ý quan sát trẻ có kỹ năng đong chưa chuẩn để hướng dẫn trẻ đó.</p> <p>- Kiểm tra kết quả, nhận xét so sánh kết quả đong.</p> <p>* Trò chơi củng cố: Tách nhóm</p> <p>- Vừa rồi cô thấy chúng mình đong, đo rất là giỏi và cho ra kết quả chính xác đấy. Bây giờ cô sẽ cho c/m chơi trò chơi nhé.</p> <p>- Trước khi chơi trò chơi chúng mình cất hết đồ dùng của chúng mình về các góc mà chúng mình vừa lấy.</p> <p>- Tách nhóm, tách nhóm=>Tách nhóm 4, nhóm 4.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình về nhóm và thực hành đo, và cô đã chuẩn bị đồ dùng sẵn ở trên bàn cho rồi. - Cô tặng các bạn bé một rô có rất nhiều đồ dùng. - Dùng chiếc cốc để làm dụng cụ đo dung tích của 2 chiếc bình có kích thước khác nhau. - Trẻ tự nhận xét, nói kết quả đo, so sánh.. Cô củng cố lại <p>* Hoạt động 3: Kết thúc cô cho trẻ nhẹ nhàng ra chơi.</p>	Trẻ chơi
---	----------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát bể nước**
- **TCVD: Đong nước**
- **CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đâu là nước sạch, đâu là nước bẩn, làm thế nào để có nguồn nước sạch, biết chơi trò chơi vận động.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ nguồn nước sạch.

2. Chuẩn bị: - 1 bể nước sạch, 1 bể nước bẩn, các cốc, chai nhựa

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp hát bài “Đi chơi” và đi ra sân trường. <p>* Hoạt động 2: Quan sát bể nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ đây là gì? Bể nước này hình gì? - Cô cho trẻ lại gần nhìn vào trong bể - Cô hỏi trẻ: Nước có màu gì? Có gì nổi trên mặt nước không - Cô cho trẻ múc nước ra cốc trong suốt, cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Nước trong cốc như thế nào? Các con thử ngửi xem nước có màu gì không? + Đây là gì? Chậu nước này có đặc điểm gì? => Đúng rồi, đây là chậu nước và chậu nước này là chậu nước trong hay còn gọi là chậu nước sạch đấy các con ạ! + Nước sạch dùng để làm gì? Nước sạch có màu gì? + Cô đưa chậu nước bẩn ra cho trẻ quan sát. + Đây là chậu nước gì? Vì sao con biết đây là chậu nước bẩn? => Đúng rồi, đây là chậu nước đục hay còn gọi là nước bẩn. + Nước bẩn có tắm, giặt được không? + Nước bẩn có nấu ăn được không? + Làm thế nào để giữ nguồn nước sạch? - Cô cho trẻ sờ vào nước để cảm nhận <p>* Giáo dục trẻ biết nước là nguồn tài nguyên quý giá và có</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>vai trò quan trọng trong đời sống của chúng ta. Vì vậy, các con phải biết giữ gìn nguồn nước, bảo vệ nguồn nước, không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, sông, biển... và sử dụng nước tiết kiệm bằng cách lấy vừa đủ nước uống, không xả quá nhiều nước, và khóa vòi nước khi không sử dụng.</p> <p>* TCVD: Đong nước</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi. Trẻ chơi 2 lần</p> <p>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi với thiết bị ngoài trời</p> <p>- Cô quan sát và nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải an toàn và vui chơi đoàn kết</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---------------------------------

III. Hoạt động chiều: Rèn kĩ năng chải đầu, buộc tóc

1. Mục đích – Yêu cầu

- Trẻ biết cách tự chải đầu - buộc tóc có ý thức về cách chăm sóc bản thân.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Trẻ thực hiện được kỹ năng tự chải đầu buộc tóc, phát triển kỹ năng tự phục vụ
- Phát triển khả năng chú ý, quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ ý thức tự phục vụ, kiên trì thực hiện nhiệm vụ của cô và biết phối, giúp đỡ ông bà, bố mẹ khi ở nhà
- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ không gian ở nhà

2. Chuẩn bị

- Lược, rổ đựng tóc rụng, dây buộc tóc.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <p>Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài</p> <p>- Vào mỗi buổi sáng, sau khi ngủ dậy thì chúng mình thường làm những công việc gì?</p> <p>- Vậy các con đã biết cách chải đầu chưa?</p> <p>Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình kỹ năng chải đầu nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Để có thể tự chải đầu cô đã chuẩn bị: 1 chiếc lược, 1 chiếc rổ đựng tóc rụng. Và với mái tóc dài của cô thì cô đã chuẩn bị thêm 1 chiếc dây buộc tóc đấy. Bây giờ, cô sẽ thực hiện kỹ năng chải đầu, chúng mình cùng quan sát</p> <p>* Hướng dẫn cách chải đầu với bạn trai</p> <p>+ Lần 1: Chải đầu không hướng dẫn</p> <p>Cô thực hiện kỹ năng chải đầu không hướng dẫn, hỏi trẻ:</p> <p>- Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?</p> <p>À đúng rồi đó là kỹ năng tự chải đầu đấy!</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>+ Lần 2: Chải đầu kèm hướng dẫn Cô vừa thực hiện kỹ năng chải đầu vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng chải đầu: 4 Bước hướng dẫn cách chải đầu Bước 1: Cầm lược lên Bước 2: Chải một bên tóc Bước 3: Chải bên tóc còn lại Bước 4: Chải tóc phía sau đầu Lần 3: Xem lại kỹ năng tự chải đầu => Các bạn nam có mái tóc ngắn nên chỉ cần thực hiện kỹ năng tự chải đầu giống như cô vừa hướng dẫn là đã có một mái tóc thật là gọn gàng rồi đấy. Còn các bạn con gái có mái tóc dài hãy cùng học kỹ năng buộc tóc cùng với cô nhé!</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<p>* Hướng dẫn cách buộc tóc với bạn gái: + Lần 1: Buộc tóc không hướng dẫn</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<p>Cô thực hiện kỹ năng buộc tóc không hướng dẫn, rồi trẻ: - Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Lần 2: Buộc tóc kèm hướng dẫn cô vừa thực hiện kỹ năng buộc tóc vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng buộc tóc: 5 Bước hướng dẫn cách buộc tóc Bước 1: Lấy dây buộc tóc Bước 2: Vòng dây buộc tóc qua cổ tay Bước 3: Túm toàn bộ đuôi tóc bằng tay có dây buộc tóc Bước 4: Dùng tay còn lại túm dây buộc tóc và lồng qua phần đuôi tóc</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<p>Bước 5: vắn dây buộc lồng qua đuôi tóc 1 lần nữa Lần 3: Xem lại kỹ năng tự buộc tóc</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<p>* Trẻ thực hiện - Cô cho lần lượt trẻ 1 lên thực hành kỹ năng chải, buộc tóc, 2 trẻ 1 nhóm thực hành * Giáo dục trẻ... *Hoạt động 3: Kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-

Thứ 4 ngày 01 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Truyện: Câu chuyện về giọt nước

1. Mục đích

- Trẻ biết tên câu truyện, biết tên tác giả, một số nhân vật trong truyện, nội dung truyện.
- Rèn cho trẻ sự tập chung chú ý, nói đủ câu, đủ từ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết về ích lợi của nước đối với cuộc sống con người động vật và thực vật. Biết sử dụng nước tiết kiệm, biết bảo vệ nguồn nước, giữ vệ sinh nguồn nước. Trẻ hứng thú tham gia trò chơi, đoàn kết với bạn.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa truyện “Câu chuyện về giọt nước”, que chỉ tranh.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”. + Cô và chúng mình vừa hát bài gì ? + Bài hát nói về nội dung gì nào các con? <p>=> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết về ích lợi của nước đối với cuộc sống con người động vật và thực vật.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô có một chuyện nói về sự hình thành của giọt nước đấy, đó là truyện “Câu chuyện về giọt nước”. Để hiểu rõ hơn về câu chuyện đó thì chúng mình hãy chú ý lắng nghe cô kể “Câu chuyện về giọt nước” nhé - Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm câu truyện. - Cô kể lần 2: Cô kể chuyện kết hợp tranh minh họa. <p>* Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Có một giọt nước nhỏ động ở đâu? + Gọt nước ở trên chiếc lá sen như thế nào? + Thấy vậy cô Sen đã hỏi gì?Chị gió bay ngang đã nói gì? + Cô mây hồng sà xuống và nói gì? <p>=> Giảng nội dung: Có một giọt nước đọng trên lá sen, cô sen thắc mắc không biết giọt nước tới đây bằng cách nào, chị gió bay ngang và nói giọt nước là của mình, chị đã mang nó tới, chị mây lại nói là của chị, chị đã mang giọt nước tới.</p> <p>=> Trích: “Từ đầu đến.....Giọt nước ấy là của tôi chứ”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô mưa tỏ ra bực tức và nói gì? 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe và quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Ai cũng nhận giọt nước là của mình, mọi người đã như thế nào?</p> <p>+ Ai là người đã chứng kiến hết câu chuyện này?</p> <p>+ Bác mặt trời đã nói gì?</p> <p>=>Trích: Còn cô mây tí bực tức.... về nằm trên chiếc lá sen này</p> <p>+ Qua câu chuyện này chúng mình thấy giọt nước được hình thành như thế nào?</p> <p>+ Nước có ích lợi gì đối với cuộc sống con người, động vật và thực vật</p> <p>+ Muốn có nguồn nước sạch thì chúng mình phải làm gì?</p> <p>=> Cùng cố và giáo dục trẻ: Các con ạ, nước rất quan trọng đối với cuộc sống của con người, động vật và thực vật. Muốn cho nguồn nước luôn sạch thì chúng mình phải giữ gìn vệ sinh xung quanh nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm.</p> <p>- Cô kể lần 3: Cho trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>+ Chúng mình vừa kể chuyện gì?</p> <p>* Trò Chơi: Mưa to, mưa nhỏ.</p> <p>- Cô thấy các con kể chuyện rất hay nên cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi đó là trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ”.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>- Cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” và đi ra ngoài chơi</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- TCVD: Trời nắng trời mưa

- CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên trò chơi, biết cách chơi, hiểu quy tắc chơi.
- Rèn phản xạ nhanh nhẹn khi nghe hiệu lệnh (trời nắng/trời mưa), kỹ năng chạy, rèn phản xạ nhịp nhàng theo nhạc.
- Trẻ hứng thú tham gia, biết nhường nhịn bạn, không chen lấn.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, thoáng mát.
- Vòng tròn (đường kính) hoặc phấn vẽ vòng tròn để làm "nhà trú mưa". Số lượng vòng ít hơn số trẻ 3-4 vòng.
- Nhạc bài hát "Trời nắng, trời mưa"

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức :</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “ra thăm vườn hoa” và đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ hát</p>

<p>- Trò chuyện với trẻ về thời tiết mà trẻ thấy</p> <p>* Hoạt động 1: Nội dung</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi,</p> <p>- Giới thiệu cách chơi:</p> <p>- Cô đã chuẩn bị vẽ những vòng tròn trên sân. vòng này cách vòng kia từ 30 -40cm để làm nơi trú mưa. Số vòng ít hơn số trẻ chơi khoảng 3-4 vòng.</p> <p>Trẻ đóng vai học trò đi học, vừa đi vừa hát theo nhịp phách của người hướng dẫn. Khi nghe hiệu lệnh của cô nói: “Trời mưa” thì mỗi trẻ tìm một nơi trú mưa nấp cho khỏi bị ướt (chạy vòng tròn). Ai chạy chậm không tìm được nơi để nấp thì sẽ bị ướt và phải chạy ra ngoài 1 lần chơi. Trò chơi tiếp tục, giáo viên ra lệnh “trời nắng” để trẻ đi ra xa vòng tròn. Hiệu lệnh “trời mưa” lại được hô lên để trẻ tìm đường trú mưa.</p> <p>- Luật chơi:</p> <p>Khi có hiệu lệnh “trời mưa”, mỗi bé phải trốn vào một nơi trú mưa. Ai không tìm được nơi trú phải ra ngoài một lần chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời</p> <p>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Tập chung, nhận xét buổi chơi khen trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay và đi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Thí nghiệm vật chìm/vật nổi

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết được vật nào thả trong nước sẽ chìm, những vật nào thả trong nước sẽ nổi qua đó trẻ phát hiện ra một số chất liệu luôn nổi hoặc chìm trong nước

b. Kỹ năng:

- Trẻ biết cách thả từng vật vào trong nước và nói vật đó nổi hay chìm
- Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi vận động, chơi tự do theo nhóm.

c. Thái độ:

Trẻ ham thích tham vào hoạt động, yêu thích khám phá thế giới xung quanh.

2. Chuẩn bị

- Màu nước, bút sáp màu, khăn lau tay, bút chì, nước, cọ vẽ
- Giấy A4, bìa cứng, đĩa giấy

2. Chuẩn bị

- 1 Hộp nhựa, bàn 1 cái

- Bóng nhựa, chai nhựa, xốp, bi, đá, sỏi, thìa inox.
- Dây thừng: 1 cái, giá tranh: 2 cái

3. Tiến hành hoạt động

* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:

- Trẻ hát bài: “Trời nắng trời mưa”
- Các con biết không, trời nắng, trời mưa là hiện tượng tự nhiên đây. Thế giới xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kỳ lạ.
- Hôm nay cô cháu mình cùng nhau khám phá 1 điều kỳ lạ của tự nhiên nhé.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Các con xem hôm nay cô mang đến những gì cho các con này!
- Cô mang rổ đồ dùng ra cho trẻ xem. Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ chơi những đồ chơi này thả vào nước điều gì sẽ xảy ra nhỉ? Cô con mình cùng nhau khám phá nhé
- Cô cho trẻ thả những vật đó vào nước (chia 4 nhóm để thả)
- Cho trẻ quan sát xem khi thả những vật đó vào nước thì điều gì sẽ xảy ra: Gọi hỏi trẻ
- + Con vừa thả gì vào nước? con nhìn thấy gì? Nó chìm hay nổi?
- Cô hỏi cả lớp và cho trẻ trả lời nhanh vật đó chìm hay nổi ở trong nước.
- Cô yêu cầu trẻ vớt những vật nổi trên nước vào 1 rổ, vớt những đồ vật chìm dưới nước vào 1 rổ
- Cô cùng trẻ kiểm tra lại bằng cách đổ các vật nổi trên nước vào chung 1 bể, đổ các vật chìm vào chung 1 bể. Sau đó quan sát xem có chính xác không
- => Hôm nay chúng mình đã làm thí nghiệm gì nhỉ?
- Vật nổi là gì? Ngoài ra còn có vật gì có thể nổi khi thả vào nước nữa? (Lá cây, giấy, một số đồ vật làm từ nhựa, ...)
- => Ngoài những vật chìm mà hôm nay chúng mình khám phá ra thì còn có những đồ vật gì nữa có thể chìm trong nước nhỉ? (Ổ khóa, gạch, đá,..) Các con ơi! như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Nhưng có một điều bí ẩn nữa đó là có những vật nó chìm mà có thể nổi được được có sự tác động của bàn tay con người đấy như chiếc thuyền sắt có thể nổi được ở trên sông là do các nhà khoa học đã nghiên cứu và sáng chế ra để cho chiếc thuyền có thể nổi được đấy các con ạ. Và ngược lại có những vật nổi nhưng cũng có thể chìm khi có sự tác động khác như chiếc chai nhựa khi cho sỏi, cát vào trong rồi thả xuống thì chiếc chai đó sẽ chìm đúng không.

*Hoạt động 3: Kết thúc.

Nhận xét, khen ngợi tuyên dương trẻ

IV. Hoạt động chiều: Làm đám mây bằng bông

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cách xé bông, sắp xếp, tạo dáng phết đều hồ để dán đám mây bằng bông trên một số chất liệu.
- Trẻ biết sử dụng bông các màu để làm những đám mây bằng bông theo ý tưởng của trẻ.

b. Kỹ năng:

- Phát triển sự khéo léo, linh hoạt của đôi bàn, trí tưởng tượng, khiếu thẩm mỹ thông qua việc lựa chọn màu sáp, sắp xếp bố cục bức tranh cân đối.
- Củng cố cho trẻ kỹ năng phối hợp tô, vẽ, phết hồ, và dán để tạo thành bức tranh đám mây bằng bông.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm, yêu thiên nhiên và bảo vệ môi trường.
- Trẻ yêu thích cái đẹp và hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị

- Giấy A4 trắng, tranh đám mây màu xanh trên bìa
- Giá treo tranh, que chỉ. Túi ảo thuật
- Nhạc bài hát: Nhạc ảo thuật, nhạc không lời, Walking walking, Mây và gió,

3. Tiến hành hoạt động

*** Hoạt động 1:**

- Hôm nay cô muốn dành tặng chúng mình một màn ảo thuật kì diệu, chúng mình cùng xem nhé !
- Cô có gì đây?
- Theo các con bông dùng để làm gì?
- Bông được dùng để làm chăn, gối, lau vết thương... bông còn được dùng để làm những đám mây rất đẹp đấy các con ạ!

*** Hoạt động 2: Nội dung**

a. Quan sát tranh mẫu

- Hôm nay cô cũng có những bức tranh làm từ bông rất đẹp đấy, chúng mình quan sát nhé!
- Cô có mấy bức tranh? bức tranh này có đặc điểm gì?
- Các con nhìn thấy màu sắc của những đám mây này như thế nào?
- Nhìn màu sắc những đám mây này các con liên tưởng đến hiện tượng thời tiết nào ?
- Hình dáng của những đám mây này ra sao? Con thấy đẹp mắt không?
- Những đám mây này làm bằng gì?
- Cô làm những đám mây bằng bông trên chất liệu gì?
- Các đám mây trong bức tranh được sắp xếp như thế nào?
- Muốn tạo những bức tranh đám mây bằng bông con phải sử dụng những kỹ năng gì?
- + Bức tranh này chưa có tên, theo các con, các con sẽ đặt tên cho bức tranh này là gì?

b. Thăm dò ý tưởng của trẻ

- Con sẽ làm đám mây như thế nào? Con sẽ làm trên chất liệu gì?
 - Làm thế nào để có những đám mây đẹp đẹp?.
- => Cô khái quát đúng rồi muốn tạo thành những bức tranh bằng bông đẹp, đầu tiên các con sẽ chọn màu bông, xé nhỏ, phết hồ, dán tạo hình đám mây và có thể vẽ thêm cảnh cho bức tranh thêm sinh động. Khi thực hiện các con nhớ phải để

đồ dùng gọn gàng, sử dụng màu nước cẩn thận, không được vứt giấy rác ra lớp nhé.

c. Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ tự chọn nguyên vật liệu và vẽ nhóm thực hiện.
- Cô mở nhạc nhẹ nhàng, cô bao quát động viên trẻ và nhắc nhở trẻ thể hiện được ý tưởng khéo léo cẩn thận và vẽ thêm chi tiết cho đẹp.

d. Trưng bày và nhận xét sản phẩm:

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày lên giá.
 - Cho trẻ xúm xít quanh cô chơi trò chơi “Walking walking”
 - *Quan sát và nhận xét sản phẩm:
 - Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao con thấy sản phẩm của bạn đẹp?
 - Bạn làm đám mây như thế nào?
 - Đây là sản phẩm của con? Con đã làm được những đám mây màu gì?
 - Gợi ý trẻ đặt tên sản phẩm tạo hình của mình.
- => Chúng mình vừa được làm đám mây bằng bông, cô thấy tất cả các con đều rất tài năng và khéo léo đã tạo ra nhiều sản phẩm về đám mây rất đẹp. Chúng mình hãy yêu quý và giữ gìn sản phẩm mà chúng mình tạo ra nhé.
- Cô hỏi lại trẻ tên đề tài vừa thực hiện.

* Hoạt động 3: Kết thúc

Cô cho cả lớp hát bài “Mây và gió” ra ngoài sân chơi.

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ.....
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 02 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Thiết kế máy lọc nước mini

1. Mục đích

-Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tái chế để tạo bình lọc nước mini, các nguyên vật liệu để làm bình và lõi lọc nước. Biết đặc điểm và công dụng của máy lọc nước (S)

- Công nghệ lọc nước từ đá, cát, sỏi (T)
- Trẻ biết vẽ thiết kế, chế tạo các kiểu dáng chiếc bình lọc nước mini hoàn chỉnh và có hiệu quả lọc nước (A)
- E: Quy trình thực nghiệm, kỹ thuật tạo bình lọc nước (chai nhựa, sỏi, cát, than, bông)
- M: kích thước bình lọc, số lượng lớp lọc, độ dày mỏng của lớp lọc.

2. Chuẩn bị:

- Vỏ chai nước lọc, cát, sỏi, bông gòn, than. Khay đựng, khăn lau, 1 chai nước bẩn
- Video hình ảnh về trận bão lụt yagi. Bút dạ, giấy vẽ thiết kế chế tạo máy lọc nước mini theo các nhóm
- Nhạc không lời, nhạc cho trẻ hát và vận động
- Bàn cho trẻ theo các nhóm để trẻ hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Hỏi, xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xin chào mừng tất cả các nhà khám phá khoa học nhí ngày hôm nay. - Giờ học hôm nay cô mang đến cho các con một điều vô cùng thú vị nhé, đó là sự xuất hiện của một vị khách mời rất đặc biệt. - Xin mời sự xuất hiện của vị khách đặc biệt. - Xuất hiện 2 chai nước: Nước sạch, trong và nước bẩn. - Cảm ơn anh hề đã đem đến cho các bạn nhỏ một món quà rất thú vị. <ul style="list-style-type: none"> + Anh hề đã mang gì đến cho chúng ta? + Các con thấy 2 chai nước này có điều gì đặc biệt? + Theo các con, nước sạch dùng để làm gì? + Thường ở nhà các con sẽ làm ntn để có nước sạch nhỉ? + Vậy làm thế nào để nước bẩn sẽ trong và sạch? Sẽ làm cách nào? Sử dụng cái gì? - Cô sẽ cho các con quan sát máy lọc nước mini nhé! <p>*Hoạt động 2. Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> -> Trong thực tế có rất nhiều loại bình lọc nước, chúng mình lại đây quan sát chiếc máy lọc nước mà cô đã làm nhé. - Các con cùng quan sát xem chiếc bình lọc nước này cô làm từ gì? <ul style="list-style-type: none"> + Đây là gì? Bên trong này gọi là gì? + Có mấy lớp lọc? Đó là những lớp nào? - Cô khái quát lại ý kiến của trẻ - Trước khi làm 1 chiếc máy lọc nước chúng mình phải làm gì? <p>*Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về 3 nhóm thảo luận và vẽ bản thiết kế, dán các nguyên liệu lên bảng thiết kế (Trẻ về nhóm và lên ý tưởng mà trẻ sắp làm, nguyên liệu, cách làm). - Cô quan sát và giúp đỡ những nhóm gặp khó khăn. - Mời đại diện từng nhóm lên trình bày bản thiết kế của nhóm mình. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thuyết trình</p>

<p>- Cô thấy nhóm nào cũng rất tích cực và có những ý tưởng và bản thiết kế rất đẹp. - Bây giờ chúng mình đã sẵn sàng chế tạo bình lọc nước mini chưa nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>*Hoạt động 4: Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm - Cho trẻ lấy đồ dùng, nguyên vật liệu về nhóm thực hiện. - Cô theo dõi bao quát, giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Khởi gợi trẻ trong lúc trẻ thực hiện. - Cô giám sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.</p>	Trẻ thực hiện
<p>+ Con đang làm gì? Làm như thế nào? + Con gặp khó khăn gì không? Con đã làm gì để khắc phục? + Con nhờ ai giúp mình? Con thấy kết quả thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>Hoạt động 5: Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm.</p>	
<p>- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày - Mời đại diện nhóm lên giới thiệu sản phẩm của mình + Con vừa làm được gì? + Con làm như thế nào?</p>	Trẻ thực hiện Trẻ trả lời
<p>+ Khi thử nghiệm lọc nước con thấy như thế nào? + Nếu được làm lại con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hay sản phẩm của mình? + Cho trẻ trình bày ý tưởng (nếu trẻ muốn thiết kế lại) => Giáo dục: Trẻ biết yêu thương, chia sẻ với mọi người xung quanh. Biết sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước, không vứt rác bừa bãi. Bây giờ chúng mình hãy xếp những chiếc bình lọc nước này gọn gàng để cô mang đi gửi tặng bà con vùng bị ngập lụt nhé!</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Kết thúc, nhận xét, tuyên dương trẻ - Cô nhận xét buổi học, động viên khen ngợi trẻ. - Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”</p>	Trẻ thực hiện

II. Hoạt động ngoài trời

- **HDCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**

- **TCVĐ: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Chơi xâu hoa**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...

- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.

- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.

- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi

- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.

- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na... (Vườn trường)
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).
- Hoa nhựa, dây xâu

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi trẻ: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát vườn cây ăn quả - Đến vườn cây ăn quả rồi, các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì? Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả? - Quan sát cây ổi: + Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ) + Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào? - Quan sát cây chuối: + Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Buồng chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng? ->Giáo dục trẻ: Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p>	Trẻ trả lời
<p>* TCVĐ: Gieo hạt - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	Trẻ trả lời
<p>*TCTD: Chơi xâu hoa - Cô giới thiệu cách chơi, phát đồ dùng cho trẻ về nhóm để xâu hoa đẹp</p>	Trẻ quan sát
<p>* Hoạt động 3:Kết thúc - Nhận xét “Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?” Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	Trẻ trả lời

III. Hoạt động chiều:

Trò chơi: Chạy cướp cờ

1. Mục đích - Yêu cầu

- * Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.
- * Kỹ năng: Kỹ năng định hướng chạy, chuyển hướng hợp lý. Kỹ năng rèn luyện sự nhanh nhẹn và khéo léo.
- * Thái độ:
 - Thái độ đoàn kết, tinh thần tập thể, tôn trọng kỷ luật chơi.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia trò chơi

2. Chuẩn bị: Mũ số từ 1 đến 5. Cờ đủ cho trẻ chơi.....

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Cô có một câu hỏi muốn hỏi lớp mình, trong các trò chơi dân gian chúng mình đã được chơi những trò chơi nào?.. - À đúng rồi có rất nhiều trò chơi dân gian như: Kéo co, Mèo đuổi chuột, đua thuyền....mỗi trò chơi đều mang những nét đặc trưng của từng vùng miền - Vậy khi chơi các trò chơi thì chúng mình phải làm sao? - Đúng rồi các con phải đoàn kết, không được chen lấn xô đẩy nhau, các con nhớ chưa <p>Hoạt động 2: Nội dung:</p> <p>Trò chơi Chạy cướp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ mang tới cho lớp mình một trò chơi dân gian mang tên “Cướp cờ”. Trò chơi này là trò chơi đối kháng. - Chúng mình hãy chú ý nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé. - Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra làm 2 đội, bạn đầu hàng của đội một sẽ chơi với bạn cuối hàng của đội hai. Lá cờ cô sẽ đặt ở giữa khu vực sân chơi, hai bạn lên chơi sẽ đứng ở tư thế chuẩn bị trước vạch xuất phát, khi cô có hiệu lệnh “bắt đầu” hai bạn ở hai vạch xuất phát sẽ phải nhanh chân lấy lá cờ về cho đội mình, sau đó 2 bạn sẽ đi về cuối hàng của đội mình, trò chơi sẽ được tiếp tục cho đến hết lượt. Đội nào lấy được nhiều cờ hơn sẽ là đội thắng cuộc. - Luật chơi: Bạn nào chạy trước hiệu lệnh của cô hoặc đứng trên vạch xuất phát lá cờ đó sẽ không được tính. - Các con đã rõ cách chơi, luật chơi chưa? - Cho 2 trẻ chơi. - Bây giờ cô mời cả lớp mình cùng chơi nhé: Cô sẽ chia lớp mình ra làm hai đội, cô mời bạn đầu hàng của đội một và bạn cuối hàng của đội 2 nào. - Cho trẻ chơi....Trò chơi đã kết thúc. - Cô tuyên bố độithắng cuộc <p>* Hoạt động 3: Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 03 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Tìm hiểu về nước

1. Mục đích:

a. Kiến thức

- Trẻ biết một số đặc điểm, tính chất của nước: Nước trong suốt không màu, không mùi, không vị. Nước có thể hòa tan một số chất như: muối, đường,... Một số chất lại không bị hòa tan trong nước như dầu ăn, hạt lạc... Nước sẽ đổi mùi và đổi vị khi pha với nước cam, chanh. Nước sẽ đổi màu khi pha với các loại màu.....Trẻ biết lợi ích của nước.(S)

- Trẻ kể tên, biết cách sử dụng các dụng cụ:cốc, thìa, chai nước, các loại nguyên liệu để tạo ra sản phẩm nước đường, nước muối, nước chanh, nước cam và các loại nước màu.(T)

- Trẻ biết khám phá đặc điểm của nước và ghi kết quả vào bảng khám phá nước, biết pha chế các loại gia vị như đường, muối và một số màu (đỏ, xanh)... với nước, (E)

Trẻ thể hiện sự thích thú khi được quan sát sự hòa tan hặc không hòa tan của nước, sự đổi màu, đổi vị của nước. (A)

- Kỹ năng nhận biết mùi, vị, nhận biết màu sắc. (M)

b. Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, khám phá tư duy, suy luận, ngôn ngữ mạch lạc, nhanh nhẹn khéo léo, phát triển khứu giác, khả năng cảm nhận mùi vị của trẻ.

c. Thái độ

- Tích cực, hứng thú tham gia hoạt động. Biết lắng nghe và giúp đỡ cô, chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động.

- Trẻ thể hiện sự thích thú khi được pha chế nước với các nguyên vật liệu khác nhau.

2. Chuẩn bị:

+ Giáo án, 3 máy tính, loa, que chỉ, video lợi ích của nước, phong chương trình, cây hoa đội số 3 đội.

+ Chậu nước, chai nước, hoa giấy

- Đồ dùng của trẻ

- Mũ có gắn số 3 đội, bàn, quả chanh, quả cam đã cắt, đĩa đựng, khay, đường, nước, muối, màu thìa cho trẻ, khăn lau, dụng cụ tưới nước, sỏi màu, thuyền giấy, giấy trắng, bảng ghi chép kết quả khám phá đặc điểm và tính chất của nước.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bé đến với ngày hội “Bé yêu khoa học” với chủ đề “Nước” ngày hôm nay. Đến tham dự ngày hội “Bé yêu khoa học” có sự tham dự của 3 đội chơi: Xin mời đội số 1, đội số 2 và đội số 3 - Trước khi bước vào phần chơi chính hôm nay, Ban tổ chức có 1 điều bất ngờ muốn dành tặng cho 3 đội chơi. Xin mời các đội cùng lên đây khám phá điều bất ngờ mà Ban tổ chức giành cho các đội chơi nào. - Cô cho trẻ quan sát thí nghiệm hoa nở trong nước - Các bạn có biết vì sao các bông hoa này lại nở không? - Các bông hoa này nở được là nhờ có nước đấy. Ngoài ra còn có rất nhiều điều thú vị về nước nữa, các đội có muốn khám phá không? <p>* E2: Khám phá</p> <p>* Lợi ích của nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại vị trí mỗi đội, Ban tổ chức đã chuẩn bị máy tính cho mỗi đội, trong máy tính có các video, các đội chơi hãy di chuyển về vị trí và cùng khám phá xem video trên máy tính nói về điều gì nhé! + Video nói về điều gì? Theo các bạn nước dùng để làm gì? - Các bạn vừa xem video nói về gì? Nước có ích lợi gì? - Nước có rất nhiều lợi ích đối với đời sống và con người đúng không nào. - Trên đây Ban tổ chức đã chuẩn bị cho mỗi đội 1 bảng kết quả và nhiều những hình ảnh. Nhiệm vụ của mỗi đội chơi chúng mình cùng lựa chọn những hình ảnh nói về lợi ích của nước để gắn lên bảng kết quả của đội mình. <p>* Tìm hiểu về nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ để giới thiệu về đồ dùng, nguyên liệu có trên bàn. + Đây là chai gì? các đội chơi sẽ nhìn, ngửi, và nếm thử xem nước có màu sắc, mùi vị như thế nào nhé. Các đội sẽ sử dụng biểu tượng Yes để thể hiện là có, biểu tượng No thể hiện là không để dán lên bảng kết quả. - Ở đây Ban tổ chức còn chuẩn bị đường, lạc, quả chanh, cam, các loại màu sắc...Nhiệm vụ của các đội chơi là chúng mình sẽ làm các thí nghiệm với nước và những nguyên liệu này để tìm hiểu độ hòa tan hay không hòa tan, sự đổi màu, đổi mùi và đổi vị của nước. Nhưng các bạn lưu ý khi chúng mình làm thí nghiệm với các loại màu, thì do màu không ăn được nên các bạn không được chấm màu lên miệng hay uống thử mà 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>các bạn chỉ quan sát bằng mắt xem kết quả như nào thôi các bạn nhớ chưa?</p>	
<p>- 3 đội đã sẵn sàng tìm hiểu và khám về nước chưa nào? - Xin mời các đội chơi lên lấy đồ dùng và các nguyên liệu về nhóm để khám phá về nước nào.</p>	Trẻ trả lời
<p><i>* Nước không màu, không mùi, không vị</i> - Các bạn hãy rót nước ra cốc rồi nhìn, ngửi, uống thử và nêu cảm nhận của các bạn về nước nhé!</p>	
<p>+ Các con có nhận xét gì về cốc này? Màu sắc như thế nào? + Có bạn nào ngửi thử chưa? Có mùi gì không?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Khi uống nước có vị gì không? - Cô mời các đội mang kết quả thí nghiệm lên đặt trên bàn để kết quả và lựa chọn hình ảnh kết quả thí nghiệm dán lên bảng kết quả của đội mình.</p>	
<p><i>* Sự hòa tan của nước</i> - Các bạn hãy kết hợp nước với các nguyên liệu đường, hạt lạc và sẽ dự đoán điều gì sẽ xảy ra nhé.</p>	
<p>+ Con cho đường vào nước khuấy đều lên sẽ xảy ra điều gì? Những hạt đường đi đâu mất rồi?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Khi cho hạt lạc vào nước thì như thế nào? Vì sao? - Cô gợi ý, nhắc nhở trẻ mang kết quả thí nghiệm lên đặt trên bàn để kết quả và lựa chọn hình ảnh kết quả thí nghiệm dán lên bảng kết quả của đội mình.</p>	
<p><i>* Sự đổi mùi, đổi vị của nước</i> - Trên bàn mỗi đội vẫn còn các nguyên liệu khác như cam, chanh. Xin mời các bạn tiếp tục làm các thí nghiệm với nước và các nguyên liệu này.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ Khi pha nước với chanh các con thử nếm xem nước có vị gì? Con thử ngửi xem nước có mùi gì hay không?</p>	
<p>+ Khi pha nước với cam các con thử nếm xem nước có vị gì? Con thử ngửi xem nước có mùi gì hay không?</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Sau khi trẻ thực hiện xong các thí nghiệm cô gợi ý, nhắc nhở trẻ mang kết quả thí nghiệm lên đặt trên bàn để kết quả và lựa chọn hình ảnh kết quả thí nghiệm dán lên bảng kết quả của đội mình.</p>	Trẻ lắng nghe
<p><i>* Sự đổi màu</i> - Mời các bạn tiếp tục thực hiện các thí nghiệm nước với màu vẽ nào.</p>	
<p>+ Khi pha nước với màu đỏ thì điều gì sẽ xảy ra? Tại sao lại như vậy?</p>	Trẻ thực hiện
<p>+ Khi pha nước với các màu sắc khác thì thế nào?</p>	
<p>- Cô nhắc nhở trẻ mang kết quả thí nghiệm lên đặt trên bàn để kết quả</p>	
<p>* E3: Giải thích</p>	

<p>- Các bạn ơi, mỗi đội chơi chúng mình vừa khám phá xong về lợi ích của nước và làm các thí nghiệm với nước cùng các nguyên liệu khác nhau rồi. Ban tổ chức xin mời các đội hãy đi chuyển lên đây nào.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Các bạn có cảm thấy vui không ? - Các bạn cùng thảo luận và mỗi đội sẽ cử ra 1 bạn lên thuyết trình về bảng kết quả của đội mình nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Cô mời lần lượt các đội lên thuyết trình => Nước có đặc điểm là không màu, không mùi và không vị.(Cô giơ cốc nước trắng lên) - Nước có thể hòa tan một số chất như: muối, đường,... Một số chất lại không bị hòa tan trong nước như dầu ăn, hạt lạc... .</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Nước trong tự nhiên không có màu nhưng khi kết hợp với các màu sắc khác nhau sẽ cho ra hỗn hợp nước có màu. Nước pha với màu đỏ, xanh... cho hỗn hợp nước màu đỏ, xanh...</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* E4: Củng cố/áp dụng</p>	
<p>* Pha chế nước chanh đường, muối.</p>	
<p>+ Con hãy nếm xem cốc nước chanh pha thêm đường, muối giờ như thế nào?</p>	
<p>- Các bạn thêm 1 thìa đường, muối nữa và nếm thử xem cốc nước chanh giờ như thế nào?</p>	
<p><i>* Thả thuyền, thả sỏi</i></p>	Trẻ thực hiện
<p>- Ban tổ chức chuẩn bị những chiếc thuyền giấy, và những viên sỏi sắc màu các bạn hãy thả những chiếc thuyền giấy và những viên sỏi vào bể nước xem điều gì xảy ra nhé.</p>	
<p>+ Những chiếc thuyền này như thế nào? Còn những viên sỏi thì sao?</p>	Trẻ thực hiện
<p>+ Vì sao thuyền giấy lại nổi trên nước? Sỏi lại chìm xuống nước?</p>	
<p>* E5: Đánh giá: Cô nhận xét, góp ý giờ học</p>	

II. Hoạt động ngoài trời

- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.
- TCVD: Trồng nụ, trồng hoa
- CTD: Chơi với dụng cụ thể chất

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cổ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị: Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? + Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé. - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. - Cô đặt câu hỏi đàm thoại: Chúng ta đang đứng ở đâu? Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?... + Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đong, đo, pha màu nước... - Còn khu này là gì? -> đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây đấy + Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy. - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? <p>* TCVD: Trồng nụ trồng hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do với các loại đồ chơi ngoài trời - Cô bao quát, hướng dẫn nhắc nhở trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi <p>* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- * Kiến thức: Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- * Kỹ năng: Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- * Thái độ: Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát quen thuộc (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...). Phiếu bé ngoan

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ- Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe và trả lời</p>
<p>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi bình bầu bé ngoan lớp mình hãy nhắc lại các tiêu chí cần đạt để được thưởng phiếu bé ngoan là gì nào?... 1. Đi học đều, đúng giờ 2. Trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ 3. Biết chào hỏi, lễ phép. 4. Ngoan, đoàn kết, giúp đỡ bạn 5. Tham gia các hoạt động trong ngày, trong tuần - Đó là các tiêu chí cần đạt để được phiếu bé ngoan, bây giờ cô và các con mình sẽ bình xét xem hôm nay bạn nào đạt được các tiêu chí trên nhé. 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ đếm cùng cô</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. Trao phiếu bé ngoan cho những bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>* Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. 	<p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NẮNG VÀ GIÓ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 6/4/2026 đến ngày 10/4/2026)

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

- Trẻ nhận biết được nắng và gió là hiện tượng thiên nhiên
- Biết một số đặc điểm:
 - + Nắng: Có ánh sáng mang lại sự ấm áp giúp cây cối phát triển
 - + Gió: Không nhìn thấy nhưng cảm nhận được, làm mát, làm cây lay động
- Biết lợi ích của nắng giúp phơi khô quần áo, cây quang hợp
- Biết lợi ích của gió giúp làm mát, quay chong chóng, thổi bay diều.
- Biết một số tác hại từ nắng gay gắt, gây nóng mệt cơ thể
- + Gió mạnh có thể làm đổ cây, bay đồ vật
- Biết cách bảo vệ bản thân
- Biết một số công dụng của nước như: Uống, nấu ăn, tắm rửa, tưới cây, giặt quần áo...
- Trẻ bước đầu hiểu nước có thể tồn tại ở các dạng khác nhau: Nước lỏng, nước đá, hơi nước
- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm về phòng tránh khi được nhắc nhở biết tên một số nguồn nước trong môi trường sống (Nước máy, nước giếng, nước mưa, nước sông)
- Biết một số ích lợi tác dụng của nước đối với cuộc sống con người, cây cối, loài vật, sự cần thiết của nước. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng.
- Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự. Nhận biết một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, vì sao cần phải giữ gìn nguồn nước sạch, không làm bẩn nguồn nước và tiết kiệm nước.
- **MT51***: Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.
- **MT65***: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.
- **MT96***: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...
- **MT136***: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

b) Kỹ năng

- Kỹ năng quan sát nhận xét thời tiết
- Kỹ năng so sánh: Nắng – không nắng; gió nhẹ- gió mạnh
- Kỹ năng thực hành:
 - + Làm chong chóng, thả giấy quan sát gió
 - + Che nắng, đội mũ khi ra ngoài

- **MT3***: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:

c) Thái độ

- Trẻ hứng thú khám phá khoa học về nắng và gió
- Yêu thiên nhiên, thích khám phá môi trường xung quanh
- Có ý thức bảo vệ sức khỏe khi trời nắng/gió to
- Biết đội mũ, mặc quần áo phù hợp với thời tiết
- Không chạy nhảy, đùa nghịch, leo trèo, chạy ngoài trời khi gió to
- Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

* Môi trường trong lớp học:

- Các loại tranh, ảnh về các hiện tượng tự nhiên
- Video ngắn một số hiện tượng về nắng và gió, hiện tượng tự nhiên
- Vở làm quen với toán, tạo hình, giấy màu, que làm chong chóng
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- + quạt tay, chong chóng, hình ảnh thời tiết, video âm thanh về gió
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

* Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời
- Dụng cụ thí nghiệm đơn giản (giấy, túi nilon để cảm nhận gió)

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân

+ Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp

+ Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn

+ Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh của chủ đề mới

- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thẻ đục sáo:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thẻ đục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

* **Khởi động:** Cô cho trẻ nghe nhạc ra sân xếp hàng, khởi động các khớp, kết hợp đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh

* Trọng động:

- Trẻ tập theo nhạc chung của toàn trường.

Động tác:

- Hô hấp: Giả làm tiếng gió thổi

- Tay:

+ Đưa ra trước, gập khuỷu tay.

+ Xoay tròn hai vai

- Lưng, bụng, lườn:

+ Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau.

+ Đứng cúi người về trước.

- Chân:

+ Ngồi xổm, đứng lên

+ Bật tại chỗ : Tập 2 lần 8 nhịp

* Trò chơi: Mưa to - mưa nhỏ; Trời nắng – trời mưa...

3. Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.

3.3 Hoạt động góc

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu ông mặt trời
- Góc học tập: Xem tranh ảnh hiện tượng nắng và gió
- Góc phân vai: Bán vé vào công viên nước
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa, cây cảnh ở góc thiên nhiên

b) Mục đích, yêu cầu.

+ **Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây dựng vườn hoa
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang xem tranh ảnh hiện tượng nắng và gió
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

+ **Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng hồ nước, bể bơi
- Biết cách sử dụng các dụng cụ để chăm sóc hoa, cây cảnh ở góc thiên nhiên
- Biết sử dụng một số kỹ năng để vẽ ông mặt trời

+ **Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu...
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

d) Tiến hành hoạt động

- Thỏa thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
- + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được dụng cụ hồ nước, bể bơi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu gì? Cách bố trí sắp xếp ra sao? dụng cụ hồ nước, bể bơi có những loại dụng cụ gì?
- + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán vé vào công viên nước có những loại vé gì thế? Các loại vé đó có màu sắc như thế nào?...
- + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào? Và các bác đang vẽ gì đấy?
- + Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các bác? Tranh có hình ảnh về các hiện tượng gì vậy?

+ Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?

- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn hoa của nhóm mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Tạo hình ông mặt trời từ ống hút

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai ngày 06 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục

1. Mục đích:

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động, biết cách đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.

b. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng đi bước dồn ngang trên ghế thể dục: Bước chân phải(trái) sang ngang 1 bước sau đó thu chân trái(phải) về sát chân phải.

- Trẻ thể hiện sức mạnh sự tự tin và khéo léo khi tham gia vận động.

c. Thái độ:

- Trẻ hào hứng , tích cực tham gia luyện tập.

- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để giúp cho cơ thể khoẻ mạnh

2. Chuẩn bị:

- Bài hát: “đoàn tàu nhỏ xíu”, vạch, 02 ghế thể dục.

- Xắc xô, vòng thể dục

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động</p> <p>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó lấy vòng về thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p> <p>- Trọng động:</p> <p>- Vừa rồi cô và chúng mình vừa đi tàu rất mệt rồi bây giờ cô và chúng mình sẽ cùng nhau tập một bài tập để cơ thể chúng mình thoải mái và khỏe mạnh hơn nhé..</p> <p>+ Động tác tay: Hai tay đưa ra trước lên cao (2l x 8n).</p> <p>+ Động tác lườn, bụng: Đứng quay người sang bên (2l x 8n)</p> <p>+ Động tác chân: Ngồi khụy gối (2l x 8n)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Động tác bật: Bật tách - chụm chân tại chỗ (2l x 8n) * Vận động: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục - Cô giới thiệu tên vận động + Cô vận động lần 1: Trộn vện + Cô vận động lần 2 + phân tích: + Tư thế chuẩn bị : Bước lên ghế, người đứng thẳng, 2 chân khép, tay chống hông, đầu không cúi, mắt nhìn vào ghế. Khi có hiệu lệnh “bước” thì bước chân phải lên trước 1 bước, bước dồn chân trái lên sát với chân phải sao cho mũi bàn chân trái sát gót bàn chân phải, tiếp tục bước chân phải lên trước, bước tiếp chân trái sát bàn chân phải. Cứ như thế cho đến hết ghế. Sau đó bước chân nhẹ nhàng xuống ghế và đi về cuối hàng đứng. - Trẻ thực hiện: + Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước + Sau đó cô cho lần lượt mời trẻ lên thực hiện, cô quan sát trẻ nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại. * Củng cố: Lốp mình vừa thực hiện xong vận động gì ? thực hiện như thế nào?... * Giáo dục trẻ biết thường xuyên tập luyện thể dục, vệ sinh cá nhân ăn uống đủ chất để có cơ thể khoẻ mạnh, phát triển hài hoà. * TCVD: “Kéo co” - Cô giới thiệu cách chơi + Chia trẻ thành hai nhóm số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 bạn khoẻ nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh “kéo” thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. +Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. - Cho trẻ chơi 2 lần - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi thành vòng tròn vận động nhẹ nhàng . * Hoạt động 3:Nhận xét - kết thúc.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời:

- **HĐCCĐ: Dạo chơi, ngắm hoa vườn trường**

- **TCVD: Kéo co**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được các đặc điểm, tên gọi một số cây hoa.
- Trẻ gọi tên đúng các bộ phận của cây như : lá cây, thân cây, hoa.
- Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi vận động.

- Rèn luyện khả năng quan sát, chú ý.
- Phát triển các kỹ năng vận động, khéo léo khi tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý cây xanh và bảo vệ môi trường.
- Giáo dục: Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tập thể

2. Chuẩn bị

- Một số cây hoa.
- Sân chơi sạch, rộng, thoáng mát, dây thừng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “Màu hoa” và trò chuyện về bài hát -> Giáo dục: Để có những bông hoa có màu sắc đẹp thì các con phải chăm tưới cây và không ngắt lá bẻ cành các con có đồng ý không? <p>* Hoạt động 1: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo chơi đến thăm quan vườn hoa và trò chuyện với trẻ. - Cô và các con đến thăm quan vườn gì? - Các con có biết đây là vườn hoa gì không? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào? - Hoa có mùi như thế nào? - Cô chỉ vào lá cây và hỏi trẻ? - Lá cây có màu gì nào? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào? - Hoa có mùi như thế nào? - Chúng mình có nhìn thấy ngoài lá màu xanh còn có rất nhiều lá màu vàng, các con có biết vì sao lá vàng không? - Mùa đông lá chuyển sang màu vàng và khi có gió lá sẽ rụng xuống đấy. - Các con thấy những bông hoa này có rất nhiều màu sắc và rất đẹp, hằng ngày các con phải làm gì? -> Giáo dục: các con ạ để có những bông hoa đẹp thì các con phải tưới cây, nhổ cỏ và không ngắt lá bẻ cành, các con có đồng ý không nào. <p>* TCVD: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi dần các nhóm trẻ vào chơi trò chơi vận động. - Cô giới thiệu cách chơi trò chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>

Thứ ba ngày 07 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

So sánh số lượng trong phạm vi 5

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Trẻ nói được tên bài, tên đồ dùng, so sánh được số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5. Chơi được trò chơi theo hiệu lệnh của cô.

b. Kỹ năng:

Thực hiện xếp được từ trái qua phải, đếm được từ 1 đến 5, so sánh, nói được nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau, xếp tương ứng 1-1, quan sát, chú ý lắng nghe và phối hợp với bạn khi chơi trò chơi.

c. Thái độ:

Trẻ chú ý, chơi đoàn kết và tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết cách sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị:

- Giáo án điện tử, 2 bức tranh cho trẻ chơi trò chơi.

- Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 1 bảng con, 1 rổ đồ chơi gồm hoa, bình, các thẻ số từ 1-5

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề đang học</p> <p>- Cho trẻ đến thăm mô hình chợ quê</p>	Trẻ thực hiện cùng cô
<p>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</p> <p>a. Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 5.</p> <p>A! đã đến nơi rồi chúng mình hãy nhẹ nhàng đứng xung quanh quan sát xem chợ quê có những gì nhé?</p> <p>- Có mấy hộp bánh? (3 hộp bánh, đếm đặt thẻ số tương ứng)</p> <p>- Có mấy bắp ngô? (4 bắp đếm đặt thẻ số tương ứng)</p> <p>- Có mấy củ khoai? (5 củ khoai đếm đặt thẻ số)</p> <p>- Có mấy túi bánh quẩy?</p>	Trẻ lắng nghe
<p>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</p> <p>b. Bài mới: So sánh số lượng trong phạm vi 5</p> <p>- Hôm nay cô còn chuẩn bị cho mỗi bạn một rổ đồ chơi đấy.</p> <p>- Mời các con lấy rổ đồ dùng và đi về chỗ ngồi.</p> <p>- Các con nhìn xem trong rổ của mình có những gì?</p> <p>- Trong rổ có rất nhiều hoa và bình, và cả thẻ số nữa đấy.</p> <p>+ Cho trẻ xếp theo ý thích...</p> <p>+ Trẻ xếp theo yêu cầu:</p> <p>- Các con hãy xếp tất cả những bông hoa ra bảng, xếp thành 1 hàng ngang xếp từ trái sang phải.</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy 4 cái bình trong rổ ra và xếp từ trái</p>	Trẻ thực hiện
	Trẻ lắng nghe và trả lời
	Trẻ thực hiện
	Trẻ lắng nghe

<p>qua phải tương ứng dưới mỗi bông hoa là một cái bình. + Các con có nhận xét gì về số lượng của nhóm bình và nhóm hoa ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng đếm số bình đặt thẻ số tương ứng - Trẻ cùng đếm số hoa và đặt thẻ số tương ứng <p>+ Nhóm nào ít hơn? Vì sao chúng mình biết nhóm bình ít hơn nhóm hoa?</p> <p>+ Nhóm nào nhiều hơn? Vì sao chúng mình biết nhóm hoa nhiều hơn nhóm bình?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Như vậy nhóm hoa và nhóm bình đang không bằng nhau, nhóm hoa nhiều hơn nhóm bình và nhóm bình ít hơn nhóm hoa. - Vậy làm thế nào để nhóm hoa và nhóm bình bằng nhau? - Bây giờ cô thêm vào 1 cái bình nữa cho bông hoa còn lại. <p>+ Bây giờ số hoa và bình như thế nào? Để biết được nhóm hoa và nhóm bình như thế nào chúng mình cùng cô đếm nhé.->Đếm đặt thẻ số tương ứng “Nhóm hoa và nhóm bình bằng nhau” và bằng 5.</p> <p>* Lần này cô cất đi 1 cái bình. Con thấy nhóm bình và nhóm hoa như thế nào với nhau?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm bình ít hơn nhóm hoa - Nhóm hoa nhiều hơn nhóm bình - Cô cất tiếp 2 cái bình bây giờ thì nhóm bình và nhóm hoa như thế nào với nhau. Đếm đặt thẻ chấm tròn. - Cô cất tất cả bình và cất lần lượt số hoa vừa cất vừa đếm. <p>*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động</p> <p>* Trò chơi luyện tập: “Thi xem đội nào đúng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia lớp mình làm 2 tổ, mỗi tổ cô đã chuẩn bị 1 bức tranh dán sẵn rất nhiều các nhóm hoa quả, con vật....có số lượng khác nhau, nhiệm vụ của 2 tổ sẽ cùng nhau khoanh tròn các nhóm hoa quả, con vật ... theo yêu cầu của cô, (tổ 1 khoanh tròn nhóm có số lượng nhiều hơn, tổ 2 khoanh tròn nhóm có số lượng ít hơn) - Luật chơi: trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào khoanh được đúng và nhiều hơn là đội thắng cuộc. - Cô cho trẻ chơi trò chơi - Nhận xét kết quả. Tuyên dương trẻ <p>* Nhận xét, kết thúc. Cô cùng trẻ vận động bài hát: Năng sớm</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời:

- HĐCCĐ: **Quan sát bầu trời**
- TCVD: **: Mèo đuổi chuột**
- TCTD: **Vẽ tự do theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát và nhận xét về đặc điểm của bầu trời. Trẻ biết chơi trò chơi.
- Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ, phát triển vốn từ, trẻ chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ biết ra ngoài trời nắng, mưa phải đội mũ nón. Biết đoàn kết khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <p>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề. Sau đó cô chốt lại các ý của trẻ và hướng trẻ đến địa điểm quan sát.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Quan sát bầu trời.</p> <p>+ Các con hãy nhìn xem bầu trời hôm nay như thế nào?</p> <p>+ Trên trời có gì nhỉ? Ông mặt trời tỏa ánh nắng màu gì?</p> <p>+ Nhìn lên ông mặt trời như thế nào nhỉ?</p> <p>+ Còn những đám mây kia có màu gì?</p> <p>+ Thỉnh thoảng còn có gì man mát nhỉ?</p> <p>+ Các con ạ. Bầu trời hôm nay rất đẹp, trời trong xanh, có những đám mây trắng trôi bồng bênh giống như những con thuyền, phía xa là ông mặt trời đang tỏa nắng làm cho cây cối đua nhau khoe sắc và thỉnh thoảng còn có làn gió nhẹ thoảng qua nữa.</p> <p>+ Được ngắm bầu trời đẹp như thế này các con có thích không?</p> <p>+ Để cho bầu trời luôn được trong xanh thì phải làm gì?</p> <p>+ À chúng mình phải trồng nhiều cây xanh, phải giữ vệ sinh môi trường, không được vứt rác bừa bãi các con nhớ chưa?</p> <p>+ Khi trời nắng to thì đi học chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Còn khi trời mưa thì chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Khi trời nắng thì chúng mình phải đội mũ nón còn khi trời mưa thì chúng mình phải mang ô và mang áo mưa các con nhớ chưa.</p> <p>- TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>+ Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>- TCTD: Vẽ tự do theo ý thích</p> <p>+ Cô phát phần cho trẻ thích vẽ theo ý tưởng của trẻ</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết, đảm bảo an toàn.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ vẽ</p>

III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp đúng theo qui định của lớp.

b. Kỹ năng:

- Rèn trẻ có thói quen tự giác, khi chơi xong biết cất, thu dọn gọn gàng đồ chơi đúng nơi quy định .

- Trẻ có ý thức tự giác về nhiệm vụ của mình khi chơi xong

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

- Qua bài học trẻ biết thể hiện thái độ không đồng tình không ủng hộ các bạn chưa có ý thức cất dọn đồ chơi .

- Một số bài thơ bài hát, truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai, góc xây dựng, góc nghệ thuật.

2. Chuẩn bị

- Một số bài thơ bài hát, truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai, góc xây dựng, góc nghệ thuật.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện. “Một cậu bé không biết giữ gìn đồ chơi”. Sau đó cô gợi ý trò chuyện với trẻ tìm hiểu ý nghĩa của việc tự cất đồ chơi qua nội dung câu chuyện .</p> <p>- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Còn các con thì sao, khi chơi đồ chơi ở lớp cũng như ở nhà chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Nếu có bạn chơi xong không biết cất đồ chơi thì chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô giáo dục : Các con ạ chơi xong ở nhà cũng như ở trường chúng mình phải biết giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi đúng nơi quy định để đồ chơi luôn mới đẹp các con có đồng ý với cô không nào</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</p> <p>- Để thuận lợi cho việc cất đồ chơi đúng nơi quy định cô sẽ phân lớp mình thành 3 nhóm sắp xếp đồ chơi gọn gàng nhé.</p> <p>- Nhóm 1 sẽ sắp xếp đồ chơi góc phân vai cho cô nhé .</p> <p>- Nhóm 2 sắp xếp đồ chơi góc xây dựng</p> <p>- Nhóm 3 sắp xếp đồ dùng góc học tập</p> <p>- Cô tập chung trẻ hỏi tên đồ chơi, đồ chơi của góc chơi nào?</p> <p>- Khi về góc sắp xếp chúng phải xếp như thế nào?....</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>* Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi về tổ xếp các con xếp nhẹ nhàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. <p>Và khi xếp đồ chơi lên giá còn bụi bẩn thì chúng mình giúp cô lau đi và xếp lên .</p> <p>*Cô cho trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp đồ chơi lên giá đồ dùng đúng theo quy định - Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ cất đúng nơi quy định. - Cô nhận xét từng tổ. Cho trẻ nói cảm nhận khi xếp xong... <p>3. Kết thúc .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, động viên trẻ. - Cho cả lớp đọc bài thơ “Giờ chơi” và ra rửa tay. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 8 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ: Ông mặt trời – Tác giả: Nguyễn Thị Bích Hiền

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài thơ “Ông mặt trời”, thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ “Ông mặt trời”.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ngôn ngữ, đọc thơ diễn cảm.
- Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng, đầy đủ câu.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu mến bố mẹ, yêu thiên nhiên và gắn bó với thiên nhiên, trẻ hứng thú trong giờ học.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ, que chỉ tranh.
- Trang phục gọn gàng, trẻ hứng thú bước vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời mưa”. - Ông mặt trời đi từ ngoài đi vào chào cả lớp! - Chào các bạn lớp mẫu giáo nhỡ. Các bạn có biết tôi là ai không! + Cả lớp chúng mình cùng chào ông mặt trời nào? + Hôm nay ông mặt trời đến thăm lớp để xem chúng mình xem chúng mình có học ngoan và giỏi không đấy? + Chúng mình có biết bài thơ nào nói về “Ông mặt trời” không? <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Thơ: Ông mặt trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ! tác giả Nguyễn Thị Bích Hiền đã nhìn thấy ông mặt trời rất là đẹp, rất yêu quý ông mặt trời nên đã sáng tác nên bài thơ "Ông mặt trời" để tặng cô cháu chúng mình đây. - Bây giờ các con nghe cô đọc nhé - Cô đọc lần 1: Diễn cảm - Cô đọc lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa thơ - Giới thiệu nội dung: Bài thơ miêu tả về ông mặt trời và tình cảm thân thiết giữa ông mặt trời và em bé giống như tình cảm hai ông cháu trong gia đình * Đàm thoại - giảng giải - trích dẫn. + Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? + Bài thơ của tác giả nào? Tác giả đã miêu tả ông mặt trời như thế nào? + Ông mặt trời đã tỏa nắng cho những ai? + Khi ông mặt trời chiếu ánh nắng xuống 2 mẹ con thì xuất hiện gì nào? => Cô giảng giải: Các con ạ. Bài thơ nói ông mặt trời, chiếu sáng cho 2 mẹ con cùng dắt tay nhau đi trên đường, được tác giả miêu tả qua 4 câu thơ sau: <p style="text-align: center;">“Ông mặt trời óng ánh Tỏa nắng hai mẹ con Bóng con và bóng mẹ Dắt nhau đi trên đường”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bạn nào giỏi hãy cho cô biết hai ông cháu đã nhìn nhau với ánh mắt như thế nào? - Đúng rồi, các con có biết không ông mặt trời có nhiều tia nắng chiếu sáng nên khi các con thấy chói mắt nên phải nhíu lại đấy. + Vậy cháu đã trò chuyện với ông mặt trời như thế nào? + Hai ông cháu đã như thế nào với nhau? + Ngoài 2 ông cháu ra thì còn có ai đi bên cạnh em bé? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p>

<p>=> Cô giảng giải: Hai ông cháu nhíu mắt nhìn nhau và cùng trò chuyện, cùng cười và mẹ cũng cười đi bên cạnh bé. Được tác giả Nguyễn Thị Bích Hiền miêu tả qua các câu thơ.</p> <p style="padding-left: 40px;">“Ông nhíu mắt nhìn em Em nhíu mắt nhìn ông Ông ở trên trời nhé Cháu ở dưới này thôi” Hai ông cháu cùng cười Mẹ cười đi bên cạnh Ông mặt trời óng ánh”</p> <p>Các con biết không ông mặt trời chiếu sáng cho mọi người làm việc nhất là bố mẹ đi làm, các con đi học, giúp cây xanh tươi tốt, đặc biệt giúp cho nhà nông phơi lúa đầy.</p> <p>- Trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp đọc 2 lần. - Các bạn đã đọc thơ rất hay rồi nhưng sẽ hay hơn khi kết hợp nhạc rập đây, các con cùng nghe cô đọc thơ theo nhạc nhé. - Cô mời tổ - nhóm - cá nhân đọc. - Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ. <p>+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Các con ạ ngoài bài thơ "Ông mặt trời" mà các con học còn có 1 bài hát nói về cháu vẽ ông mặt trời rất hay và sôi động đây. Bây giờ cô mời các con đứng lên hát và vận động cùng cô bài “Cháu vẽ ông mặt trời” nhé.</p> <p>Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- TCVD: Ném vòng cổ chai

- Chơi tự do: Nhặt lá rụng xếp hình theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi

- Rèn luyện tính tập trung và khéo léo của người chơi.

+ Phát triển kỹ năng phối hợp tay – mắt khi ném vòng.

- Trẻ hứng thú tham gia và có tinh thần hợp tác trong nhóm

2. Chuẩn bị: Sân chơi sạch sẽ

- 2-5 chai nhựa nhỏ, 3-5 chiếc vòng đường kính 20-30cm

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định</p> <p>- Cô cho trẻ ra ngoài sân trường, trò chuyện với trẻ về thời tiết và các trò chơi dân gian mà trẻ biết</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>* Hoạt động 2: Nội dung TCVĐ: Ném vòng cổ chai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, cô đã chuẩn bị những chai nhựa và những chiếc vòng xinh xắn này, các con có nghĩ ra trò chơi gì không nhỉ ? - Giờ hoạt động hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con một trò chơi dân gian mới vô cùng thú vị đó là trò chơi “ném vòng cổ chai” <p>+ Các con lắng nghe cô hướng dẫn cách chơi nhé : => Cô đặt 2 cái chai thành một hàng thẳng cách nhau 50 đến 60 cm. Cô chia các con thành 2 đội xếp 2 hàng dọc đứng dưới vạch, mỗi lần chơi cô mời 2 bạn ném, mỗi bạn ném 2 vòng, thi xem ai ném được nhiều vòng lọt vào cổ chai là người đó thắng cuộc.</p> <p>+ Luật chơi : Bạn nào ném không trúng cổ chai là thua cuộc</p> <p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi <p>* TCTD: Nhặt lá rụng xếp hình theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhặt lá cây rụng, hướng dẫn trẻ xếp hình theo ý thích. Nhắc nhở trẻ vui chơi theo nhóm, chơi đoàn kết. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Múa, hát các bài trong chủ đề

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và hát, vận động đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.

b. Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng ca hát, biểu diễn, lắng nghe, và chơi trò chơi âm nhạc.

c. Thái độ:

- Hứng thú tham gia, đoàn kết với bạn bè. Yêu thích hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề: Giọt mưa và em bé; Nắng sớm; Cho tôi đi làm mưa với; trời nắng trời mưa; mưa rơi...
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá” <p>* Ôn các bài hát</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại từng bài và hát kết hợp vận động minh họa theo nhịp bài hát, hát với nhiều hình thức 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp cùng hát, vận động bài: “Giọt mưa và em bé” - Nhóm bạn hát, vận động “Nắng sớm; trời nắng trời mưa; mưa rơi” 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân hát, vận động (cô khuyến khích trẻ vận động, không ép buộc trẻ). - Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa. 	Trẻ thực hiện
<p>* Trò chơi âm nhạc: Nhảy theo nhạc và tranh ghế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: + Cô đã sắp ghế thành một vòng tròn (3 cái ghế) và mời 4 người tham gia. Các bạn vừa vỗ tay theo nhạc vừa đi thành vòng tròn xung quanh những chiếc ghế. Khi tiếng nhạc kết thúc sẽ nhanh chóng ngồi vào ghế, bạn nào chưa giành được ghế thì sẽ thua, không được chơi nữa, và một chiếc ghế sẽ được rút ra ngoài. Cứ thế các lượt chơi cứ lặp đi lặp lại cho đến khi tìm được người chiến thắng. + Luật chơi: Bạn nào không giành được ghế thì sẽ thua và không được chơi nữa, - Cô khuyến khích trẻ thực hiện tốt 	Trẻ thực hiện
<p>* Kết thúc: Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của trẻ</p>	

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 9 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

- Dạy hát: Nắng sớm - sáng tác: Hàn Ngọc Bích.
- Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với
- TCAN: Ai nhanh nhất.

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát và nghe hát, trẻ hát thuộc bài hát “nắng sớm” và biết hưởng ứng cùng cô bài hát “cho tôi đi làm mưa với”.

b. Kỹ năng: Ghi nhớ, sự mạnh dạn, hát diễn cảm và đúng giai điệu bài hát .

c. Thái độ: Giáo dục trẻ biết chăm sóc và tưới nước cho cây.

2. Chuẩn bị: Xắc xô, nhạc bài hát.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trẻ đọc bài thơ “Đi nắng”. - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Trong bài thơ nói về nội dung gì? <p>=> À chúng mình ạ, bài thơ đi nắng nói đến khi chúng mình đi ra ngoài trời nắng phải có mũ, có ô để che, không sẽ bị ốm.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Nắng sớm - Cô hát lần 1 diễn cảm, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp nhạc đệm + Cô vừa gửi tới các bạn bài hát gì? Của nhạc sĩ nào? - Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào nhỉ? - Giảng nội dung: Bài hát nói về vẻ đẹp của ánh nắng sớm mai, tạo nên sự vui tươi, sức sống cho một ngày mới đây * Trẻ hát - Cả lớp hát theo cô 2-3 lần. - Sau đó cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát - Trẻ hát cô động viên khuyến khích, sửa sai cho trẻ. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào? * Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với” tác giả: Hoàng Hà. - Cô dẫn dắt trẻ vào bài nghe hát, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm qua bài hát. + Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì? + Do ai sáng tác? + Bài hát nói về nội dung gì? Bé muốn làm hạt mưa để làm gì? => À! Bài hát nói về em bé muốn đi làm hạt mưa với chị gió, làm hạt mưa để giúp cho đời đây. - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần. - Lần 2: Cô hát, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. * Trò chơi: Ai đoán giỏi. - Cô giới thiệu tên trò chơi “Ai đoán giỏi” 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. Cô bao quát động viên và khen trẻ chơi. - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét tuyên dương</p>	Trẻ trả lời
---	-------------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát trời mưa**
- **TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ**
- **CTD: Xâu hoa, xếp hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được quá trình tạo thành mưa thông qua quan sát thí nghiệm sự bốc hơi của nước, thấy được ích lợi, tác hại của mưa...
- Rèn kỹ năng quan sát và khả năng ngôn ngữ
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe: Không chơi ngoài trời mưa, không ra ngoài khi trời mưa, nếu cần ra ngoài khi trời mưa thì phải đội mũ nón, mặc quần áo mưa.....

2. Chuẩn bị

- Tranh, hình ảnh/video về thời tiết đang mưa

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>** Hoạt động 1: Ôn định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: “Giọt mưa và em bé” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy mưa bao giờ chưa? Thế các bạn biết gì về trời mưa kể cho cô và các bạn cùng nghe. - Để xem các con nói đúng không, cô mời các con cùng xem một đoạn video nhé. (Cho trẻ xem cảnh mưa, cảnh gió thổi ào ào mây đen kéo tới, cảnh mưa to, sấm sét.....) - Các bạn vừa được xem hình ảnh gì? - Khi trời mưa có hiện tượng gì xảy ra? + Làm thế nào để tránh bị sét đánh? - Vậy các con có nên chơi ngoài trời mưa không? Tại sao? - Nếu có việc cần thiết phải đi ra ngoài trời mưa thì các con làm thế nào? - Vậy mưa có ích lợi gì?, Điều gì xảy ra nếu không có mưa? - Nhưng mưa to và nhiều quá thì sẽ như thế nào? - Các bạn thấy hiện tượng lũ lụt xảy ra ở đâu? <p>*Giáo dục trẻ biết mưa là 1 hiện tượng tự nhiên rất quan trọng đối với đời sống con người. Mưa làm cho cây tốt, thời tiết mát mẻ, mưa đem lại nguồn nước cho con người và mọi vật</p>	<p style="text-align: center;">Trẻ thực hiện Trẻ trả lời</p> <p style="text-align: center;">Trẻ trả lời</p> <p style="text-align: center;">Trẻ trả lời</p> <p style="text-align: center;">Trẻ trả lời</p>

- TCVD: Mưa to, mưa nhỏ + Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi: + Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.	Trẻ chơi
- TCTD: Xâu hoa, xếp hạt + Cô phát hoa nhựa, hạt hạt cho trẻ chơi tự do. + Cô chú ý bao quát trẻ chơi, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Kết thúc	Trẻ chơi

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Tạo hình ông mặt trời từ nguyên liệu khác nhau

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết cách tạo hình ông mặt trời từ các nguyên vật liệu khác nhau như đĩa sinh nhật, bông màu, nắp chai, cán thìa sữa chua, ống hút, cành cây...
- Trẻ tự trải nghiệm và tạo hình ông mặt trời theo khả năng và sự sáng tạo của mình.

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ một số kỹ năng như: Gắn, xếp cạnh, dán, sử dụng băng dính...
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Trẻ yêu quý sản phẩm, biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn, biết chia sẻ cảm xúc của mình về sản phẩm do mình làm ra.

2. Chuẩn bị

- Máy tính, loa, một số bản nhạc bài hát về chủ đề
- 2-3 tranh mẫu của cô, giá trưng bày sản phẩm, que chỉ

* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài: "Cháu vẽ ông mặt trời"
- Các con vừa hát bài hát gì?
- Các con nhìn thấy ông mặt trời chưa? Con thấy ông mặt trời như thế nào?
- Thế giờ học này cô cho các con tạo hình ông mặt trời bằng nguyên liệu thiên nhiên khác nhau nhé

* Hoạt động 2: Nội dung

* Quan sát 1 số tranh mẫu:

- Tranh 1: Ông mặt trời từ đĩa sinh nhật, ống hút sữa
- + Cô có bức tranh gì đây? Ông mặt trời này được cô làm từ nguyên vật liệu gì?
- + Cô đã dùng kỹ năng gì để làm ra ông mặt trời này?
- Tranh 2: Ông mặt trời làm từ bông, cành cây.
- + Để làm được bức tranh ông mặt trời cô đã sử dụng những nguyên vật liệu gì và làm như thế nào?
- Tranh 3: Ông mặt trời làm từ nắp chai, thìa sữa chua
- Bức tranh ông mặt trời lần này cô làm từ những nguyên vật liệu gì? Làm thế nào để tạo thành ông mặt trời?

- Để làm được ông mặt trời từ bông màu, đĩa sinh nhật hay bằng nắp chai thì anh đã sử dụng kỹ năng gì?

*** Thăm dò ý tưởng**

- Con thích làm bức tranh ông mặt trời nguyên vật liệu nào?
- Con sẽ làm như thế nào? Ai có ý tưởng giống bạn?
- Hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình rất nhiều những nguyên vật liệu khác nhau, cô muốn với đôi bàn tay khéo léo của mình các con sáng tạo ra thật nhiều bức tranh ông mặt trời thật đẹp nhé!

*** Trẻ thực hiện**

- Trẻ về chỗ lựa chọn nguyên vật liệu để làm tranh, cô mở nhạc nhỏ trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, khuyến khích động viên trẻ thực hiện ý tưởng của mình, gợi ý trẻ làm tốt sáng tạo cho bức tranh thêm sinh động.

*** Trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm xúc**

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và chia sẻ cảm xúc về những bức tranh.
- Cảm xúc của các con khi thực hiện xong những bức tranh này như thế nào?
- Xin mời ý kiến chia sẻ của các con, con thích bài của bạn nào nhất? vì sao con thích?
- Con có thể chia sẻ cảm xúc về bức tranh của con cho cô và các bạn không?

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô khen ngợi sự tự tin, khéo léo chăm ngoan của các con

IV. Hoạt động chiều: Trò chơi: Rồng rắn lên mây

1. Mục đích - Yêu cầu

- a. Kiến thức: Trẻ hiểu nội dung, luật chơi và ý nghĩa của trò chơi "Rồng rắn lên mây".
- b. Kỹ năng: Trẻ phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng trong nhóm, và khả năng làm việc nhóm.
- c. Thái độ: Trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm với tập thể và sự tự tin.

2. Chuẩn bị

Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi, đủ không gian cho trẻ vận động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, hát bài: “Rồng rắn lên mây”. - Cô trò chuyện: “Các con có muốn chơi trò chơi này không?” bây giờ cô tổ chức cho các con chơi nhé <p>* Giới thiệu trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi: “Rồng rắn lên mây”. - Cô giới thiệu cách chơi: Một trẻ làm “ông thầy thuốc”, đứng một chỗ. <p>Các trẻ khác nối đuôi nhau thành hàng dài, tay đặt lên vai bạn</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

c. Thái độ

Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định.

2. Chuẩn bị:

- Tranh mưa, lũ lụt hạn hán, lốc xoáy.
- Lô tô về một số hiện tượng tự nhiên.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với”. + Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát nói tới hiện tượng tự nhiên nào? <p>=> Có rất nhiều các hiện tượng tự nhiên khác nhau, có HTTN có lợi đối với cuộc sống sinh hoạt của con người, còn có HTTN lại gây ra những thiệt hại vô cùng lớn. Để biết được điều đó như thế nào hôm nay cô và các con sẽ tìm hiểu về một số HTTN nhé</p> <p>* Hoạt động 2. Nội dung: Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên</p> <p>a. Khám phá bức tranh hạn hán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh hạn hán về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô mời các con trình bày về bức tranh của mình. - Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ . - Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá. - Mời các bạn trong đội bổ xung ý kiến. + Các nhóm vừa được tặng bức tranh có hình ảnh gì? + Trong bức tranh nói về HTTN nào? + Khi hạn hán thì điều gì xảy ra? Cây cối như thế nào? + Cuộc sống của các sinh vật trên trái đất sẽ như thế nào? + Hạn hán là có lợi hay có hại đối với cuộc sống sinh hoạt của con người? <p>=> Cô củng cố và giáo dục: Hạn hán là một loại HTTN khiến cho đất đai khô cằn, nứt nẻ ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của con người và các loài vi sinh vật...</p> <p>b. Thảo luận tranh về hiện tượng lũ lụt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa khám phá về bức tranh hạn hán rất giỏi rồi, bây giờ hãy cùng nhau khám phá bức tranh lũ lụt nhé. - Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh lũ lụt về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về bức tranh của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chia sẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ khám phá</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ . - Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</p>	
<p>+ Các con được tặng bức tranh có hình ảnh gì? + Lũ lụt có đặc điểm gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Khi lũ lụt thì điều gì xảy ra? Khi đó thời tiết như thế nào? + Lũ lụt ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của con người như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>=> Lũ lụt cũng là hiện tượng nước lũ tràn về ngập hết nhà cửa, ruộng vườn, khi lũ lụt thời tiết u ám, mưa nhiều ảnh hưởng rất lớn đến sinh hoạt của con người.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>c. Thảo luận tranh lốc xoáy. - Các con vừa khám phá về bức tranh lũ lụt rất giỏi rồi, bây giờ c/m hãy cùng nhau khám phá bức tranh lốc xoáy nhé.</p>	Trẻ nghe
<p>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh lốc xoáy về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút (như trên)</p>	
<p>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ . - Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</p>	Trẻ chia sẻ
<p>+ Các con được tặng bức tranh có hình ảnh gì? + Lốc xoáy có đặc điểm gì? Khi lốc xoáy thì điều gì xảy ra? + Khi đó thời tiết như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Lốc xoáy ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của con người như thế nào? => Cô củng cố và giáo dục: Lốc xoáy là hiện tượng gió xoáy làm đổ nhà cửa, cây cối, xoáy trôi đồ đạc, khi lốc xoáy thời tiết u ám, gió thổi mạnh hưởng rất lớn đến sinh hoạt của con người.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Mở rộng: Ngoài các HTTH trên các con còn biết có những HTTN nào?</p>	
<p>Làm thế nào để phòng tranh thiệt hại do các HTTN đó gây ra? => Mở rộng cho trẻ biết thêm về các HTTN khác.</p>	Trẻ trả lời
<p>* Trò chơi: Trời mưa - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi</p>	
<p>* Hoạt động 3: Nhận xét, tuyên dương, kết thúc</p>	Trẻ chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- **HDCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Lộn cầu vòng**
- **Chơi tự do: Gấp thuyền bằng giấy**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát thời tiết và nêu cảm nhận của mình về thời tiết của buổi quan sát từ đó hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ bản thân khi thời tiết đổi mùa.

- Phát triển ở trẻ kỹ năng quan sát, nhận xét, tư duy, ghi nhớ có chủ định. Khả năng sử dụng ngôn ngữ để bộc lộ những hiểu biết của mình qua việc mô tả, cảm nhận sự biến đổi thời tiết, khí hậu.

- Trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết, biết giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân.

2. Chuẩn bị: - Sân chơi sạch sẽ, an toàn, giấy A4, 1 chậu nước

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ tổ chức cho các con buổi dạo chơi ngoài trời các con thấy vui và thích không nào? - Kiểm tra sĩ số , sức khỏe trẻ (hôm nay lớp mình vắng bạn nào không?, có bạn nào thấy mệt, đau chân, đau tay không...?) - Trước khi vào nội dung của buổi dạo chơi ngày hôm nay chúng mình cùng nhau chơi một trò chơi được mang tên: “Dung dăng dung dẻ” và dẫn dắt trẻ vào hoạt động có mục đích 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát thời tiết trong ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy quan sát và có nhận xét gì về thời tiết ngày hôm nay? - Nhìn lên bầu trời con thấy gì? Cảnh vật, cây cối xung quanh như thế nào? - Cô cho trẻ giang 2 tay ra và nêu lên cảm nhận của mình? - Cô đố các con biết giờ là mùa gì? - Mùa xuân thì thời tiết như thế nào? - Vậy với thời tiết như thế này các con mặc quần áo như thế nào cho phù hợp? <p>(Cho trẻ tự nhận xét về trang phục của nhau...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát lại những ý kiến của trẻ về thời tiết trong ngày 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Giáo dục trẻ: Mặc quần áo phù hợp với thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Lộn cầu vòng + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi 2-3 lần - TCTD: Gấp thuyền bằng giấy - Cô phát giấy cho trẻ, nhắc lại cách gấp thuyền bằng giấy cho trẻ gấp. Khi trẻ hoàn thiện, cô cho trẻ thả thuyền giấy trong chậu nước + Các con hãy đặt thuyền nhẹ nhàng lên mặt nước yên tĩnh, có thể dùng tay đẩy nhẹ cho thuyền trôi nhé. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi * Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương 	<p>Trẻ chơi</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

*** Nhận xét của chuyên môn:**

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: CẦU VÒNG RỰC RỠ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/04/2026 đến ngày 17/04/2026)

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

- Nhận biết tên cầu vồng, biết hiện tượng cầu vồng xuất hiện sau mưa, khi có ánh nắng.
- Biết cầu vồng có 7 màu cơ bản: đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím (có thể dạy đơn giản 5–7 màu tùy khả năng trẻ).
- Hiểu đơn giản: cầu vồng do ánh sáng mặt trời chiếu qua giọt nước tạo ra.
- Nhận biết được màu sắc xung quanh trong cuộc sống (quần áo, đồ vật, thiên nhiên).
- Biết một số bài hát, câu chuyện, bài thơ liên quan đến màu sắc và cầu vồng.
 - **MT51***: Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.
 - **MT73**: Sử dụng được các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.
 - **MT96***: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...
 - **MT151***: Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích

b) Kỹ năng

- Kỹ năng nhận biết màu sắc, phân biệt các màu cơ bản.
- Gọi tên màu, mô tả cầu vồng (đẹp, cong, nhiều màu...).
- Kỹ năng tạo hình tô màu, vẽ cầu vồng, xé dán theo màu.
- **MT4**: Bật - nhảy

c) Thái độ

- Hứng thú khám phá thiên nhiên, yêu thích cái đẹp.
- Có ý thức giữ gìn môi trường (không vứt rác bừa bãi để thiên nhiên luôn đẹp).
- Tự tin khi tham gia hoạt động (vẽ, hát, kể chuyện).
- Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp học:**

- Các loại tranh, ảnh về cầu vồng và các hiện tượng tự nhiên
- Video ngắn về cầu vồng và các hiện tượng tự nhiên
- Vỡ làm quen với toán, tạo hình, giấy màu
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian

- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

*** Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời
- Dụng cụ thí nghiệm đơn giản (giấy, túi nilon để cảm nhận gió)

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh của chủ đề mới
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thẻ đục sáo:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thẻ đục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

* **Khởi động:** Cô cho trẻ nghe nhạc ra sân xếp hàng, khởi động các khớp, kết hợp đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh

* **Trọng động:**

- Trẻ tập theo nhạc chung của toàn trường.

Động tác:

- Hô hấp: Giả làm tiếng gió thổi

- Tay:

+ Xoay tròn khớp cổ tay, ngón tay

+ Xoay tròn hai vai

- Lưng, bụng, lườn:

+ Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau.

- Chân:

+ Ngồi xổm, đứng lên

+ Bật tại chỗ : Tập 2 lần 8 nhịp

* Trò chơi: Mưa to - mưa nhỏ; Trời nắng - trời mưa...

3. Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.

3.3 Hoạt động góc

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi

- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu cầu vồng

+ Hát múa các bài hát có trong chủ đề

- Góc học tập: Xem tranh ảnh 1 số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm

- Góc phân vai: Bán các loại nước giải khát

- Góc thiên nhiên: Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên

b) Mục đích, yêu cầu.

+ **Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây dựng vườn hoa

- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau

- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang xem tranh ảnh 1 số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

+ **Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng hồ nước, bể bơi

- Biết cách sử dụng các dụng cụ để chăm sóc cây cảnh ở góc thiên nhiên

- Biết sử dụng một số kỹ năng để vẽ cầu vồng

+ **Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định

- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu...
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

d) Tiến hành hoạt động

- Thoả thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.

+ Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được dựng hồ nước, bể bơi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu gì? Cách bố trí sắp xếp ra sao? dựng hồ nước, bể bơi có những loại dụng cụ gì?

+ Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán những loại nước giải khát gì thế? Các loại nước đó có màu sắc như thế nào?...

+ Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào? Và các bác đang vẽ gì đây?

+ Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các bác? Tranh có hình ảnh về các hiện tượng gì vậy?

+ Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?

- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn hoa của nhóm mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Vẽ cầu vồng

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 13 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Bật tách chân, khép chân qua 5 ô

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài tập “Bật tách khép chân qua 5 ô”. Biết dùng sức nhún bật tách khép chân liên tục qua 5 ô.

b. Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng bật tách khép chân liên tục qua 5 ô cho trẻ.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay, mắt để chuyền bóng cho bạn một cách chính xác thông qua trò chơi “chuyền bóng qua đầu”

- Phát triển tố chất vận động: sức mạnh, khéo léo.

c. Thái độ :

- Giáo dục trẻ thích tập thể dục, có ý thức rèn luyện thể lực

- Trẻ tự tin, hứng thú, tích cực khi tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ

- Mô hình bật tách khếp chân, 2 quả bóng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết?</p> <p>- Cô hỏi trẻ muốn cao lớn khỏe mạnh trẻ cần phải làm gì?</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động</p> <p>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp nhạc bài “Mời anh lên tàu lửa” và đi các kiểu: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dần thành 3 hàng ngang dần cách đều theo tổ.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Trọng động: BTPTC:</p> <p>- Tập với gậy thể dục trên nền nhạc bài “Trời nắng trời mưa”.</p> <p>- Đông tác tay: 2 tay đưa ra trước lên cao.</p> <p>- Bụng: Đưa 2 tay lên cao nghiêng người</p> <p>- Chân: 1 chân bước lên trước khuỵu gối kết hợp đưa 2 tay ra phía trước, lên cao.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* VĐCB: Bật tách chân, khếp chân qua 5 ô</p> <p>- Ở phần tập luyện thứ 2 các con không những phải khỏe mạnh, mà còn cần có cơ thể dẻo dai, khéo léo và phối hợp nhịp nhàng giữa tay, mắt toàn thân, đó là vận động “Bật tách khếp chân qua 5 ô”</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Các con hãy quan sát xem ở phần tập luyện này cô đã chuẩn bị những đồ dùng gì?</p> <p>- Ai muốn thử sức bật qua những chiếc vòng này nào</p> <p>+ Bạn bật đúng chưa, tay bạn để như thế nào?</p> <p>+ Bạn bật bằng mấy chân</p> <p>+ Con thấy đầu gối của bạn như thế nào</p> <p>- Để xem 2 bạn thực hiện đúng chưa chúng mình cùng quan sát cô thực hiện mẫu nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Cô vận động lần 1: Trộn vụn</p> <p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Đứng trước vạch , 2 tay chống hông, 2 chân</p>	Trẻ quan sát

<p>chụm, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh bật, cô bắt đầu nhún 2 chân, dùng sức mạnh của chân và cơ thể bật chụm chân vào ô thứ nhất sau đó tiếp tục bật tách chân vào ô thứ 2 khi bật 2 bàn chân tiếp đất, tiếp tục bật chụm chân ô thứ 3, tách chân ô thứ 4, bật chụm vào ô thứ 5 sau đó bật ra ngoài và đứng về cuối hàng. Phải bật liên tục không nghỉ nhé</p> <p>+ Trẻ thực hiện: Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước Sau đó cô mời lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem trẻ nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p>*Trò chơi vận động: Chuyên bóng qua đầu</p> <p>- Cách chơi: Người đứng đầu cầm bóng. Khi có lệnh, cầm bóng bằng 2 tay đưa thẳng lên cao, ngả người ra sau một chút để người thứ 2 đón bóng. Người thứ 2 đón bóng bằng 2 tay và tiếp tục đưa qua đầu chuyên cho người thứ 3. Cứ thế chuyên liên tục cho đến người cuối cùng. Người cuối hàng cầm bóng chạy lên đầu hàng và bắt đầu lượt mới.</p> <p>- Luật chơi: Không được quay lại khi chuyên bóng. + Nếu bóng rơi, đội đó phải thực hiện lại từ đầu hoặc bạn làm rơi bóng phải nhặt lại. + Đội nào đưa bóng về đích nhanh nhất trong thời gian quy định (ví dụ: một bản nhạc) sẽ thắng cuộc. + Trẻ chơi trò chơi. (2-3 lần)</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>- Các đội vừa tham gia chơi trò chơi vận động rất tốt. Cô mời 2 đội cùng vận động nhẹ nhàng thả lỏng chân, tay nhé.</p> <p>* Hoạt động 3:Nhận xét - kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát nước máy
- TCVD: Trời nắng – trời mưa
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giáo dục trẻ biết tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước sạch
- Hứng thú chơi trò chơi, chơi đúng cách chơi, luật chơi.
- Trẻ nhận biết một số đặc điểm, tính chất, trạng thái, ích lợi của nước máy

2. Chuẩn bị

- Nước máy, bóng, phấn, giấy, lá khô, ô tô, hạt hạt cát, phấn, cờ, chong chóng.
- Ghế ít hơn số trẻ (làm gốc cây).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ôn định	

<p>- Cô dẫn trẻ ra sân quan sát và nêu nhận xét về thời tiết.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát nước máy</p> <p>- Cho trẻ quan sát nguồn nước máy ở máng rửa tay</p> <p>- Các con có nhận xét gì về nguồn nước này? Trẻ nhận biết một số đặc điểm, tính chất, trạng thái, ích lợi của nước máy (Nước không màu, không mùi, không vị, ở trạng thái lỏng, hòa tan được một số chất...)</p> <p>- Nước chảy từ đâu ra?</p> <p>- Vì sao gọi là nước</p> <p>- Ngoài nước máy các con còn biết những nguồn nước nào?</p> <p>=> Cô khái quát: Nước máy có tính chất không màu, không mùi, không vị, rất quan trọng với cuộc sống muôn loài, nước dùng để uống, dùng để tưới cây cho cây xanh tốt và nước có rất nhiều tác dụng trong cuộc sống như: tắm, rửa tay dưới vòi nước sạch, nước dùng để uống, rửa rau, củ, quả trước khi chế biến thức ăn. Không có nước sẽ bị chết. Để có nguồn nước sạch thì không xả rác vào nguồn nước. Khi rửa tay, tắm các con không được nghịch nước, để tiết kiệm nước thì không xả vòi nước quá mạnh làm ướt áo quần và lãng phí nước nhé.</p> <p>- TCVD: Trời nắng, trời mưa</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi, trẻ chơi 3 lần</p> <p>- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe, trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Vẽ cầu vồng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết sử dụng nét cong để vẽ bức tranh về cầu vồng theo ý thích.

b. Kỹ năng: Rèn khả năng khéo léo, kỹ năng vẽ các nét cong, bố cục tranh, tô màu, phát huy tính sáng tạo của trẻ.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn.

2. Chuẩn bị

- Giấy vẽ, màu và màu nước cho trẻ, giáo treo tranh.

- Bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, hạt mưa và em bé..mưa rơi...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
*Hoạt động 1: Ổn định:	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các nguyên vật liệu và nhận xét - Các con đã chuẩn bị được những nguyên vật liệu gì? - Từ những nguyên vật liệu đó các con có ý tưởng gì cho mình chưa? 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Ai đã nhìn thấy cầu vồng rồi? - Cầu vồng có những màu sắc gì? 	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Vẽ cầu vồng</p>	
<p>Cô cho trẻ quan sát, nhận xét tranh gợi ý</p>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Bức tranh của cô vẽ gì đây? - Cô đã vẽ bức tranh bằng các nét gì? Bên trên cầu vồng còn có gì? 	
<p>- Hỏi ý định của trẻ:</p>	
<p>+ Con sẽ vẽ cầu vồng như thế nào? Dùng nét vẽ gì?</p>	
<p>+ Tô màu gì cho chiếc cầu vồng của mình?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Các con có muốn vẽ chiếc cầu vồng thật đẹp không?...</p>	
<p>=> Để vẽ được bức tranh vẽ cầu vồng thật đẹp, đầu tiên các con sử dụng nét vẽ cong tròn để tạo thành cầu vồng, sau đó các con sẽ vẽ thêm ông mặt trời, những đám mây, mưa, hoa, cây xanh..cho bức tranh thêm sinh động hơn nhé...</p>	Trẻ lắng nghe
<p>*Trẻ thực hiện.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý, đến từng bàn hướng dẫn trẻ yếu, gợi ý cho trẻ khá sáng tạo thêm. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ thực hiện. 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Gần hết thời gian, cô nhắc trẻ treo sản phẩm đã hoàn thành 	
<p>* Trưng bày sản phẩm</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy các con đã vẽ chiếc cầu vồng theo ý thích rất đẹp. Bây giờ cô cho các con thêm thời gian con có điều chỉnh gì về sản phẩm của mình không? Vì sao? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Nếu lần sau được vẽ tiếp cầu vồng con có mong muốn gì ?.. 	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</p>	

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 14 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức:

Nhận biết gọi tên các hình: Hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và gọi tên chính xác hình tròn, hình chữ nhật. Trẻ biết hình tròn có đường bao cong tròn (lăn được), hình chữ nhật có 4 cạnh, 4 góc (không lăn được).

b. Kỹ năng

re nhận dạng được hình tròn, hình chữ nhật trong môi trường xung quanh (bánh xe, đồng hồ, bảng, cửa...). Rèn kỹ năng quan sát, so sánh và phát âm rõ ràng.

c. Thái độ: Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động có ý thức trong giờ học, biết làm theo yêu cầu của cô.

2. Chuẩn bị

* Đồ dùng của cô:

- Các hình tròn, hình chữ nhật, giống của trẻ nhưng có kích thước to hơn.
- Một số đồ vật cho trẻ tìm ôn luyện và liên hệ.
- 2 ngôi nhà có gắn 2 hình cho trẻ chơi trò chơi “tìm nhà”
- Nhạc bài hát: Năng sớm

* Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rổ trong đó có 1 hình tròn, 1 hình chữ nhật.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi “Tìm đúng nhà”. - Cô trò chuyện đàm thoại với trẻ: + Các con vừa chơi trò chơi gì?có vui không? - Cô kiểm tra xem trẻ đã về đúng nhà chưa? <p>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập các hình - Cô cùng trẻ trò chuyện về các đồ vật có dạng hình tròn, hình chữ nhật trong ngôi nhà - Khung nhà hình gì? Cửa sổ hình gì ? - Ngoài ra chúng mình còn phát hiện ra điều gì nữa ?... <p>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</p> <p>* Bài mới: Dạy trẻ nhận biết hình tròn, hình chữ nhật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết hình tròn + Cô đã chuẩn bị các rổ quà cho các con. Các con hãy để rổ quà ra trước mặt và cùng chú ý lên cô nào. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Cô giúp trẻ mở hộp quà. + Cô lấy hình tròn màu đỏ giơ lên cho trẻ xem và hỏi trẻ món quà trong hộp là gì?(Nếu trẻ chưa trả lời được thì cô giới thiệu cho trẻ)</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Đây là hình tròn. Các con cùng tìm hình giống hình cô đang cầm trên tay rồi giơ lên nào!</p>	
<p>+ Cô hỏi trẻ: Đây là hình gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Hình tròn có màu gì? Trên tay của con đang cầm hình gì?</p>	
<p>+ Cô cho cả lớp chọn lại hình tròn một lần nữa rồi hỏi 1 số trẻ:</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Hình tròn của con có màu gì?</p>	
<p>+ Các con hãy giơ cao hình tròn lên nào!</p>	
<p>+ Chúng mình hãy lăn thử hình tròn xem có lăn được không?(Cô giải thích cho trẻ hiểu hình tròn có đường bao cong nên lăn được và cho trẻ sờ vào đường bao cong của hình tròn)</p>	Trẻ nghe
<p>=> Đây là hình tròn. Hình tròn lăn được vì có đường bao cong</p>	
<p>+ Cô cho cả lớp, và gọi một vài cá nhân trẻ nhắc lại.</p>	Trẻ đọc
<p>+ Cho trẻ cắt hình tròn vào rổ.</p>	
<p>+ Cho trẻ tìm các đồ vật trong lớp có dạng hình tròn</p>	
<p>- Nhận biết hình chữ nhật.</p>	
<p>+ Các bạn hãy lấy giúp cô hình có màu xanh nào?</p>	
<p>+ Cô giơ hình chữ nhật lên và hỏi trẻ:</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Đây là hình gì ? Hình chữ nhật có màu gì?</p>	
<p>+ Cô cho cả lớp cùng chọn hình chữ nhật giơ lên và đọc thật to tên hình.</p>	
<p>+ Cô cho trẻ nhắc lại tên hình và màu sắc của hình 2-3 lần. (Cô chú ý quan sát và hỏi cá nhân trẻ, đặc biệt là những trẻ còn nhận biết chậm)</p>	
<p>+ Các con hãy cùng đoán xem hình chữ nhật có lăn được không?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Các con hãy cùng lăn hình chữ nhật để kiểm tra nào.</p>	
<p>+ Hình chữ nhật có lăn được không? Vì sao?</p>	
<p>+ Cô giải thích cho trẻ hiểu hình chữ nhật không lăn được vì hình có đường bao là các cạnh.</p>	
<p>+ Cho trẻ đếm các cạnh của hình chữ nhật và cho trẻ sờ đường bao của hình.</p>	
<p>+ Cô giới thiệu hình chữ nhật có 4 cạnh có 2 cạnh dài bằng</p>	Trẻ thực hiện

<p>nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau.</p> <p>+ Cô chính xác lại: Đây là hình chữ nhật. Hình chữ nhật không lăn được vì hình chữ nhật có đường bao là 4 cạnh và có 4 góc.</p> <p>+ Cô cho trẻ nhắc lại.</p> <p>+ Cho trẻ cắt hình chữ nhật vào rổ.</p> <p>+ Cho trẻ tìm trong lớp các đồ vật có dạng hình chữ nhật.</p> <p>* Nhận dạng các tròn, chữ nhật trong thực tế.</p> <p>- Các con vừa học các hình tròn, hình chữ nhật.</p> <p>- Vậy bạn nào giỏi kể cho cô và các bạn biết trong cuộc sống hàng ngày các hình đó còn có ở đâu?</p> <p>(Cô cho 2- 3 bạn kể về các đồ dùng trẻ biết)</p> <p>+ Hình tròn: Đồng hồ, bánh xe, cái bát, cái rổ,...</p> <p>+ Hình chữ nhật: Cái bàn, cánh cửa, cái tủ....</p> <p>+ Sau mỗi lần cô nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động</p> <p>* Luyện tập</p> <p>- Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh hơn”</p> <p>+ Cách chơi: Cô cho trẻ chọn nhanh các hình theo yêu cầu của cô, sau đó giơ lên và gọi tên hình đó</p> <p>+ Chọn cho cô hình tròn – hình chữ nhật .</p> <p>+ Chọn cho cô hình màu đỏ - màu xanh.</p> <p>+ Chọn cho cô hình lăn được – hình không lăn được.</p> <p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi vài lần.</p> <p>Sau mỗi lần chơi cô quan sát, nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>- Trò chơi 2: “ Về đúng nhà”</p> <p>+ Cách chơi : Xung quanh lớp cô đã chuẩn bị các ngôi nhà. Trên mỗi ngôi nhà có gắn các hình tròn và hình chữ nhật. Các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh cô lắc xắc xô và nói “tìm nhà” thì các con cầm hình nào hãy về đúng ngôi nhà có chứa hình đó nhé!</p> <p>+ Lần 2: Cho trẻ đổi hình cho nhau.</p> <p>+ Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khuyến khích động viên trẻ.</p> <p>* Hoạt động3 : Kết thúc cô và trẻ thu dọn đồ dùng và chuyển hoạt động</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVD: Trồng nụ, trồng hoa**
- **TCTD: Chơi với bể nước và cát**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát thời tiết và nêu cảm nhận của mình về thời tiết của buổi quan sát từ đó hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ bản thân khi thời tiết đổi mùa.
- Phát triển ở trẻ kỹ năng quan sát, nhận xét, tư duy, ghi nhớ có chủ định. Khả năng sử dụng ngôn ngữ để bộc lộ những hiểu biết của mình qua việc mô tả, cảm nhận sự biến đổi thời tiết, khí hậu.
- Trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết, biết giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân.

2. Chuẩn bị: - Sân chơi sạch sẽ, an toàn, giấy A4, 1 chậu nước

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ tổ chức cho các con buổi dạo chơi ngoài trời các con thấy vui và thích không nào? - Kiểm tra sĩ số, sức khỏe trẻ (hôm nay lớp mình vắng bạn nào không?, có bạn nào thấy mệt, đau chân, đau tay không?) - Trước khi vào nội dung của buổi dạo chơi ngày hôm nay chúng mình cùng nhau chơi một trò chơi được mang tên: “Dung dăng dung dẻ” và dẫn dắt trẻ vào hoạt động có mục đích <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát thời tiết trong ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy quan sát và có nhận xét gì về thời tiết ngày hôm nay? - Nhìn lên bầu trời con thấy gì? Cảnh vật, cây cối xung quanh như thế nào? - Cô cho trẻ giơ 2 tay ra và nêu lên cảm nhận của mình? - Cô đố các con biết giờ là mùa gì? - Mùa xuân thì thời tiết như thế nào? - Vậy với thời tiết như thế này các con mặc quần áo như thế nào cho phù hợp? <p>(Cho trẻ tự nhận xét về trang phục của nhau...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát lại những ý kiến của trẻ về thời tiết trong ngày <p>*Giáo dục trẻ: Mặc quần áo phù hợp với thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Trồng nụ, trồng hoa + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* TCTD: Chơi với bể nước và cát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng chơi với cát và nước cho trẻ, cô hướng dẫn 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

trẻ cách chơi, chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi * Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương	Trẻ chơi Trẻ chơi
---	--------------------------

III. Hoạt động chiều: Chơi các trò chơi dân gian

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “Gắp cua bỏ giỏ”
- Trẻ biết sử dụng cử động của cơ ngón tay, bàn tay để cấp cua, khéo léo bỏ vào giỏ mà không làm rơi ra ngoài.
- Rèn luyện cử động của cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận, khéo léo, kiên trì cho trẻ thông qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học và chơi đoàn kết với bạn.
- Thường xuyên chơi trò chơi để có 1 cơ thể khỏe mạnh.

2. **Chuẩn bị:** Giỏ cua, mẹt, sỏi, nhạc nhẹ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ chơi trò chơi “Con cá vàng” - Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài.	Trẻ chơi
* Hoạt động 2: Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ” Để chơi được trò chơi “Cấp cua” các con hãy ngồi ngoan lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé! - Cô chơi mẫu kết hợp giải thích cách chơi. + Cách chơi: Cô xòe 2 bàn tay ra, đan các ngón tay vào nhau, hai ngón trỏ duỗi thẳng làm “càng cua”. “Càng cua” sẽ cấp từng viên sỏi để vào giỏ chúng ta phải cấp khéo léo sao cho các viên sỏi không bị rơi ra ngoài. Vừa cấp vừa nói: “Cấp cua – bỏ giỏ - đem về - nấu canh”. Trò chơi kết thúc khi sỏi được cấp hết, ai cấp được nhanh nhất và hết trước người đó sẽ thắng cuộc. - Luật chơi: Chỉ được cấp bằng 2 ngón tay trỏ.	Trẻ lắng nghe Trẻ quan sát
* Trẻ thực hiện - Cô mời 1 trẻ chơi thử. - Cho cả lớp chơi theo nhóm. 2 bạn 1 nhóm - Trong khi trẻ chơi cô quan sát và chú ý hướng dẫn khích lệ trẻ chơi. - Cô nhận xét buổi chơi. Hỏi lại tên trò chơi. => Cô giáo dục trẻ thường xuyên chơi trò chơi vận động để có đôi tay khéo léo và một cơ thể khỏe mạnh.	Trẻ thực hiện
* Hoạt động 3: Kết thúc. Cho trẻ hát bài “Con cua”	Trẻ trả lời Trẻ hát

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 15 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ: Cầu vồng - Tác giả: Nhược Thủy

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ nói lên vẻ đẹp của cầu vồng trên bầu trời.
- Trẻ quan sát và nhận thấy cầu vồng là 1 đường cong.
- Trẻ biết cầu vồng có 7 màu là: đỏ, da cam, vàng, lục, lam, chàm, tím, thường xuất hiện khi những cơn mưa rào to vừa tạnh và có ánh nắng chiếu vào.

b. Kỹ năng:

- Trẻ thể hiện được âm điệu nhẹ nhàng, thiết tha của bài thơ.
- Trẻ biết ngắt giọng, mạnh dạn, hồn nhiên khi đọc thơ.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động
- Biết yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống

2. Chuẩn bị:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”. Trò chuyện cùng trẻ. + Các con vừa được hát bài gì? + Trong bài hát nói đến hiện tượng thiên nhiên nào? + Ngoài mưa ra thì còn có các hiện tượng thiên nhiên nào nữa mà con biết? + Khi mưa xong rồi nắng lên thì thường có hiện tượng gì xuất hiện? Vì sao con biết? + Có một bài thơ rất hay cũng nói về cầu vồng đây các con ạ. Các con nghe cô đọc bài thơ nhé 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Thơ: Cầu vồng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Cô đọc lần 1: Diễn cảm</p> <p>- Cô đọc lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa thơ</p> <p>- Giới thiệu nội dung: Bài thơ “Cầu vồng” của tác giả Nhược Thủy nói về vẻ đẹp của cầu vồng, một vẻ đẹp rực rỡ của thiên nhiên làm cho nhà thơ cứ ngỡ như có ai vẽ tài tình đến vậy.</p> <p>* Đàm thoại.</p> <p>+ Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ có tên là gì? Do ai sáng tác?</p> <p>- Điều gì xuất hiện sau cơn mưa rào ?</p> <p>- Cầu vồng được vẽ như thế nào ?</p> <p>- Cầu vồng trong bài thơ có những màu sắc gì ?</p> <p>- Bạn nhỏ trong bài thơ đã phát hiện có mấy cái cầu vồng ?</p> <p>- Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc 2 lần.</p> <p>- Các bạn đã đọc thơ rất hay rồi nhưng sẽ hay hơn khi kết hợp nhạc rập đây, các con cùng nghe cô đọc thơ theo nhạc nhé.</p> <p>- Cô mời tổ - nhóm - cá nhân đọc.</p> <p>- Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?</p> <p>=> Các con ơi qua bài thơ cô hi vọng rằng chúng mình sẽ hiểu được hơn về những hiện tượng tự nhiên của cuộc sống và nhớ phải giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi. ví dụ như khi trời nắng chúng mình mặc ít áo, ra đường thì nhớ đội mũ. Còn khi trời mưa thì khi đi chơi hay đi học chúng mình nhớ đội mũ và mặc áo che mưa vào để không bị ướt. Chúng mình nhớ chưa nào!</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.**

- **TCVĐ: Ném bóng vào rổ**

- **TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành

- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Rổ đựng bóng, lưới bóng rổ, bóng cao su

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? <p>+ Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. - Cô đặt câu hỏi đàm thoại: Chúng ta đang đứng ở đâu? Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?... <p>+ Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đóng, đo, pha màu nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn khu này là gì? à đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây <p>+ Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? <p>* TCVD: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi <p>* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

Trò chơi bịt mắt bắt dê

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức:

Trẻ hiểu nội dung, luật chơi và ý nghĩa của trò chơi "Bịt mắt bắt dê".

* Kỹ năng:

Trẻ phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng trong nhóm, và khả năng làm việc nhóm.

* Thái độ

Trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm với tập thể và sự tự tin.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi, an toàn. Một chiếc khăn mềm để bịt mắt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, hát bài: “Tìm bạn thân”. <p>Cô trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài gì? + Bài hát nói về những ai?, các bạn nhỏ trong bài hát làm gì?.. - Đúng rồi, các bạn nhỏ trong bài hát đã rất đoàn kết múa vui với nhau rất vui vẻ đấy, bây giờ cô tổ chức cho các con chơi vui giống các bạn nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Trò chơi: Bịt mắt bắt dê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô tổ chức cho các con chơi trò chơi: Bịt mắt bắt dê nhé - Cô giới thiệu cách chơi: + Một bạn sẽ được cô bịt mắt, làm “người đi bắt dê”. + Các bạn khác làm “dê”, vừa chạy vừa kêu “be be”. “Người bắt dê” sẽ đi theo tiếng kêu để bắt một bạn. + Nếu bắt được bạn nào thì bạn đó đổi vai làm “người bắt dê”. - Luật chơi: “Người bắt dê” không được tháo khăn bịt mắt. + Các bạn “dê” chỉ được di chuyển trong phạm vi cô quy định. Bạn nào bị bắt thì đổi vai. <p>* Tổ chức chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chọn một trẻ làm “người bắt dê”, các bạn khác làm “dê”. - Cô cho chơi thử một lượt. - Sau đó tổ chức cho trẻ chơi 2–3 lần, đổi bạn bịt mắt để nhiều trẻ được tham gia. - Cô quan sát, động viên, nhắc nhở trẻ chơi đúng luật. <p>* Kết thúc: Nhận xét – tuyên dương</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 16 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Nặn cầu vồng

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết biết cầu vồng là một hiện tượng tự nhiên và biết một số đặc điểm cơ bản của cầu vồng.

- Trẻ biết chọn nhiều màu sắc và sử dụng các kỹ năng cơ bản để nặn thành cầu vồng.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng cát đất, làm mềm đất, lăn dọc, uốn cong, xoay tròn, ấn dẹt

- Trẻ biết sắp xếp bố cục giữa các màu sắc với nhau tạo thành sản phẩm nặn hoàn chỉnh.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên, biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị

- Sản phẩm mẫu cầu vồng của cô (3 mẫu).

- Giá trưng bày sản phẩm, nhạc nền. Bàn ghế, giá vẽ.

- Đất nặn, bảng, khay đựng sản phẩm, đĩa, khăn lau tay, nhạc bài hát trong chủ đề

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</p> <p>- Cho cả lớp hát bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với” trò chuyện về bài hát dẫn dắt trẻ vào bài học.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Trong bài hát nhắc đến hiện tượng gì?</p> <p>+ Khi kết thúc cơn mưa rào thường hay xuất hiện gì nào?</p> <p>- À đúng rồi đây, khi mưa rào vừa tạnh thì thường hay xuất hiện cầu vồng đấy, cô có hình ảnh cầu vồng sau mưa rất đẹp các con cùng quan sát nhé.</p> <p>- Cho trẻ quan sát hình ảnh cầu vồng trên máy chiếu:</p> <p>+ Các con thấy cầu vồng này có đặc điểm gì?(đẹp, rực rỡ)</p> <p>+ Nó có hình dạng như thế nào đây?(Cong cong)</p> <p>Các con ạ! Vẻ đẹp cầu vồng không chỉ được thể hiện qua các hình ảnh, bài thơ, bài hát, lời đồng dao mà còn được thể hiện qua các tác phẩm nghệ thuật và hôm nay cô cũng mang đến lớp mình những sản phẩm nặn cầu vồng rất xinh xắn đấy.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Quan sát mẫu nặn cầu vòng (mẫu 01): + Cô có gì đây? Cầu vòng này được tạo thành từ chất liệu gì? + Ai có nhận xét gì về mẫu nặn cầu vòng này? (Màu sắc, hình dáng,...) + Có những màu gì? Các con đếm cùng cô xem có bao nhiêu màu? (cho trẻ đếm) + Màu sắc của cầu vòng được sắp xếp như thế nào? + Còn hình dáng của cầu vòng thì sao?(Cong cong) => Đây là Cầu vòng được làm từ đất nặn với dáng hình cong cong, và rất nhiều màu sắc rực rỡ, các màu được sắp xếp cạnh nhau, gồm các màu đỏ, màu cam, màu vàng, màu xanh lá, xanh lam, xanh nước biển, và màu tím nữa đây.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Quan sát cầu vòng có những đám mây màu trắng (mẫu 02): - Chơi: “Trời tối – trời sáng” + Cô có gì đây nào? Cầu vòng này có đặc điểm gì? + Mẫu cầu vòng này có gì khác với mẫu cầu vòng vừa quan sát? (có thêm những đám mây trắng) =>À đúng rồi! Mẫu cầu vòng này cũng được làm từ đất nặn, có 7 sắc màu rực rỡ xếp cạnh nhau và ở phía dưới còn có 2 đám mây trắng bồng bênh nữa đây.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Quan sát cầu vòng có ông mặt trời (mẫu 03) + Còn đây là gì ? Mẫu nặn cầu vòng này có gì đặc biệt? -> Cầu vòng này cũng có dáng hình cong cong, với bảy sắc màu rực rỡ nhưng ở phía trên còn có thêm cả ông mặt trời nữa. - Các con vừa được quan sát những mẫu nặn cầu vòng đa sắc màu rực rỡ, bây giờ chúng mình cùng chia sẻ ý tưởng nặn cầu vòng cho riêng mình nhé.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Bước 2 : Trải nghiệm kiến thức - Khảo sát: Thăm dò kiểm chứng, thiết lập các mối quan hệ và kiến thức: + Hỏi ý tưởng trẻ: Con ơi, con muốn nặn chiếc cầu vòng nào? + Con sẽ sử dụng những màu gì để nặn cầu vòng? + Con sẽ sử dụng màu gì trước? Để nặn được cầu vòng đầu tiên con sẽ làm gì? + Sau đó con làm gì? (Cô hỏi nhiều trẻ về ý định nặn của trẻ) => Cô chính xác lại: Đúng rồi các con ạ. Để nặn được cầu vòng, đầu tiên các con chọn đất, cắt đất, làm mềm đất, sau đó lăn dọc cho đều, rồi uốn cong và đặt các màu sát cạnh nhau. Các con có thể nặn thêm những đám mây, ông mặt trời... để sản phẩm của mình được đẹp hơn.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Thực hành sáng tạo:</p>	Trẻ trả lời
<p>- Thực hành sáng tạo:</p>	Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi theo nhóm để nặn, cô bật nhạc nhỏ khi trẻ tạo hình. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến từng bàn quan sát trẻ nặn, giúp đỡ, gợi ý những trẻ còn lúng túng, nhắc nhở trẻ sắp xếp bộ cục 1 cách hài hòa, gợi mở ý tưởng sáng tạo của trẻ. 	Trẻ thực hiện
<p>* Bước 3: Giải thích</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận xét về các mẫu nặn: 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con thích sản phẩm của nào nhất? Vì sao con thích? 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, khen ngợi những bài nặn đẹp, động viên, nhắc nhở những trẻ làm chưa xong, hoặc chưa đẹp 	Trẻ thực hiện
<p>* Bước 4: Củng cố, áp dụng</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: Khi nặn chúng mình đã sử dụng những kỹ năng gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm này sẽ dùng để làm gì? 	
<p>* Bước 5: Đánh giá</p>	
<ul style="list-style-type: none"> + Trẻ chia sẻ với các bạn về cách nặn để tạo ra sản phẩm đẹp. 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con làm như thế nào nhỉ? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Con dự định đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục: Các con ạ, thiên nhiên quanh ta có rất nhiều điều kỳ lạ và đẹp mắt. Vì vậy chúng mình cùng nhau khám phá để biết và cảm nhận được những điều kỳ lạ đó nhé. 	Trẻ nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy các con nặn rất đẹp, chúng mình hãy giữ gìn những sản phẩm này để cùng trưng bày nhé 	
<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ: “Cầu vồng” đi ra ngoài. 	Trẻ thực hiện

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vật nổi vật chìm**
- **TCVD: Nhảy vào, nhảy ra**
- **Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được một số đồ vật xung quanh trẻ khi ở trong nước có thể chìm như (sỏi, đá, viên bi...) hoặc vật nổi như (xốp, quả bóng, giấy...).
- Trẻ yêu thích hoạt động khám phá, tích cực tham gia hoạt động
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển óc sáng tạo của trẻ.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật nổi, chìm: Bóng, xốp, sỏi, hòn bi, bát nhựa, đĩa nhựa, bát sứ..
- Phấn màu, khăn lau tay

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức	

<p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” và cho trẻ ra sân trường, cô trò chuyện với trẻ về thời tiết.</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết, cách phòng một số bệnh thường gặp...</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát vật chìm, vật nổi.</p> <p>- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn quanh chậu nước cô đã chuẩn bị sẵn.</p> <p>- Cô đưa một số vật (sỏi, hòn bi, quả bóng, đĩa nhựa, miếng xốp, bát nhựa, bát sứ, miếng xốp) cho trẻ gọi tên.</p> <p>- Cô chỉ vào thau nước hỏi trẻ đây là gì?</p> <p>+ Với thau nước này khi cô thả quả bóng vào thì quả bóng sẽ chìm hay nổi trên mặt nước? Cho trẻ đoán và trả lời theo suy nghĩ của trẻ.</p> <p>- Cô thả quả bóng vào nước cho trẻ quan sát nêu nhận xét? Vì sao quả bóng nổi trên mặt nước ?</p> <p>- Cô đưa miếng xốp lên hỏi trẻ cái gì? Cho trẻ đọc từ “ Miếng xốp”->Cô thả miếng xốp vào nước cho trẻ quan sát, miếng xốp như thế nào khi cho vào nước? Vì sao con biết?</p> <p>- Cô đưa viên sỏi lên cho trẻ gọi tên, cô thả viên sỏi vào nước cho trẻ quan sát kỹ, viên sỏi chìm hay nổi trong nước? Vì sao hòn sỏi chìm?</p> <p>- Cô đưa hòn bi cho trẻ gọi tên, thả hòn bi vào nước cho trẻ quan sát, nêu nhận xét.</p> <p>- Cô đưa 2 cái đĩa bằng nhựa và bằng sứ ra cho trẻ gọi tên, màu sắc, cho trẻ đoán cái đĩa nào chìm nổi trong nước? Cô thả 2 cái đĩa vào cho trẻ cùng quan sát, nêu nhận xét cái đĩa nào chìm, cái đĩa nào nổi? Vì sao?</p> <p>=> Các vật thả vào nước sẽ như thế nào? (Có vật chìm có vật nổi)</p> <p>- Cho trẻ gọi tên các vật nổi, các vật chìm như đã quan sát.</p> <p>- Vì sao có vật chìm dưới nước? Vì sao có vật nổi trên mặt nước.</p> <p>- Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện nhé!</p> <p>- TCVD: Nhảy vào, nhảy ra</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi:</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.</p> <p>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ thực hiện
---	---------------

III. Hoạt động chiều: Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức: Trẻ được tự nguyện tham gia chơi lựa chọn góc chơi mà mình yêu thích

- Trẻ biết vai chơi của mình, biết cùng nhau chơi.

- Trẻ biết quyền được tham gia vào HĐ vui chơi, được bày tỏ ý kiến của mình

* Kỹ năng: Trẻ biết lắp ghép, xây dựng theo ý thích

2. Chuẩn bị

- Góc xây dựng.

+ Các hình ghép để ghép lớp học, nút ghép, đồ chơi, ô tô,....

- Góc phân vai:

+ Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng.

- Góc tạo hình: Dụng cụ học tập: bút màu, tranh tô màu xe đạp, ô tô, xe máy,...bông...).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Gây hứng thú</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Cuối tuần được nghỉ, con có được bố mẹ cho đi chơi ở đâu không?</p> <p>+ Khu vui chơi đó ở đâu? Có những gì?, có đẹp không</p> <p>- Hôm nay chúng mình hãy giúp cô xây dựng khu công viên vui chơi nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>* Thoả thuận góc chơi:</p> <p>- Cô trò chuyện thoả thuận với trẻ về góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi dưới sự định hướng của cô.</p> <p>- Góc xây dựng: Bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng?</p> <p>+ Ai sẽ làm những bác thợ xây?</p> <p>+ Bác thợ xây dựng công viên như thế nào?</p> <p>+ Bác sẽ dùng vật liệu gì để xây?</p>	Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời
<p>- Góc phân vai:</p> <p>+ Ai sẽ là đầu bếp tài ba? Con sẽ nấu những món ăn nào?</p> <p>+ Bạn nào sẽ chơi gia đình, trong gia đình có những ai?</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Góc nghệ thuật:</p> <p>+ Bạn nào sẽ về góc tạo hình? Ở đây các họa sĩ tí hon và ca sĩ sẽ thể hiện tài năng của mình nhé</p> <p>- Cho trẻ chọn vai chơi</p> <p>- Cô thoả thuận với trẻ về cách chơi và thái độ chơi ở các góc trong khi chơi.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Trẻ về các góc chơi đã chọn.</p> <p>- Cô nhập vai, hướng dẫn trẻ chơi.</p>	Trẻ thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ. Cô quan sát, bao quát, động viên các góc trẻ chơi. Cô nhận xét các góc chơi - Cô nhắc trẻ lau sạch rồi cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Kết thúc: Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý. 	
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 17 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Khám phá cầu vồng

1. Mục đích

a. Kiến thức:

Trẻ biết được một số đặc điểm của cầu vồng, biết cầu vồng xuất hiện sau mưa khi có ánh nắng

- Nhận biết được 7 màu sắc cơ bản của cầu vồng

b. Kỹ năng:

- Phân biệt và gọi tên màu sắc, khả năng thảo luận và làm việc theo nhóm

c. Thái độ:

Thích khám phá thiên nhiên, biết giữ gìn môi trường

2. Chuẩn bị

- Hình ảnh: Mưa, nắng, cầu vồng...
- Nhạc bài hát "Cho tôi đi làm mưa với", gương, cốc nước, đèn pin

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về cầu vồng: “Cầu gì chỉ mọc sau mưa Lung linh bảy sắc bắc vừa tới mây” (Đó là gì?) -> Đúng rồi đó là cầu vồng đây để biết cầu vồng có những đặc điểm gì hôm nay cô và các con cùng nhau nhận biết về 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>chiếc cầu vồng nhé.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ kể về một số hiện tượng tự nhiên sau đó cô cho trẻ quan sát cầu vồng. - Đoán xem, đoán xem. Cô có hình ảnh gì đây? - Cầu vồng thường xuất hiện khi nào? - Cầu vồng có dạng hình gì? - Cầu vồng có màu sắc như thế nào nhỉ?, có mấy màu? - Đó là những màu gì? Con đã nhìn thấy cầu vồng xuất hiện bao giờ chưa? - Thời gian cầu vồng xuất hiện như thế nào? - Cầu vồng xuất hiện vào mùa nào? - Để ngắm được cầu vồng chúng mình phải làm gì? - Các con ạ. Cầu vồng là một hiện tượng tự nhiên rất đẹp cầu vồng thường xuất hiện sau những cơn mưa rào vào mùa hè. Cầu vồng có màu sắc rất đẹp rất rực rỡ. Thời gian cầu vồng xuất hiện rất nhanh sau đó tự biến mất. Cầu vồng có 7 màu sắc đặc trưng đó là: Màu xanh, màu đỏ, màu tím, màu vàng, màu xanh lục, màu cam, màu trà. <p>* Thí nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt gương vào cốc nước->chiếu đèn pin-> hắt ánh sáng lên giấy-> xuất hiện màu sắc - Cô hỏi trẻ: + Các con nhìn thấy gì? Có giống cầu vồng không? <p>* Giáo dục trẻ biết muốn bầu trời luôn đẹp chúng mình phải giữ môi trường sạch, không vứt rác bừa bãi nhé</p> <p>* Trò chơi luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi "Trời nắng trời mưa" + Cách chơi : Cô nói trời nắng - trẻ lấy tay che nắng - Cô nói " Gió thổi nhẹ"- trẻ giả vờ nghiêng ngả - Gió thổi mạnh - trẻ nói ào ào và nghiêng mạnh hơn - Cô nói " Trời mưa"- trẻ nói " Che mưa" - Cô nói " Mưa nhỏ"- Trẻ nói" Tí tách" - Cô nói" Mưa to" - Trẻ nói " Lộp bộp!Lộp bộp!" - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ ' Mưa" và chuyển hoạt động 	<p>Trẻ quan sát Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HDCCĐ: Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường**
- **TCVD: Ném bóng vào rổ**
- **Chơi tự do: Vẽ theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành

Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát: Trời nắng, trời mưa ra ngoài sân quan sát. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nhà hai tầng. + Cô cho trẻ quan sát toàn cảnh mái trường + Chúng mình nhìn xem trường các con có mấy tầng? + Tầng 1 ở đâu? + Tầng 2 dành cho các em mấy tuổi? + Cô và các con sẽ cùng đi lên tầng 2 tham quan nhé! + Các con đang đi ở đâu đây? + Cầu thang để làm gì? + Cô củng cố lại các ý kiến của trẻ, khắc sâu thêm kiến thức cho trẻ. => Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, có ý thức giữ gìn trường lớp của mình. - TCVD: Ném bóng vào rổ + Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi. + Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. - CTD: Vẽ theo ý thích - Cô phát bút, giấy, phấn và gợi ý cho trẻ vẽ tự do theo ý thích. Cô quan sát động viên trẻ <p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Hoạt động: **Vẽ cầu vồng**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phân biệt được 7 màu sắc cơ bản của cầu vồng, hiểu cầu vồng thường xuất hiện sau mưa.
- + Trẻ biết sử dụng các nét cong để vẽ cầu vồng...
- Rèn kỹ năng vẽ nét cong, nét thẳng, nét xiên và kỹ năng tô màu tạo bố cục tranh hợp lý
- + Rèn khả năng tưởng tượng và sáng tạo khi thể hiện sản phẩm
- Giáo dục trẻ biết tuân thủ luật lệ giao thông.
- * Chuẩn bị:
- + Tranh 1: Bầu trời trong xanh, có những tia nắng của ông mặt trời.

+ Tranh 2: Bầu trời có cầu vồng hiện lên.

+ Nhạc bài hát: cho tôi đi làm mưa với.

+ Giấy A4, bút sáp

*** Hoạt động 1: Cách tiến hành:**

- Cô và trẻ hát bài: Cho tôi đi làm mưa với.

- Cô và các con vừa hát bài gì?

- Bài hát nói về gì nhỉ?

=> Bài hát nói về mưa đấy, vậy sau cơn mưa sẽ xuất hiện cái gì?

- Hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau vẽ cầu vồng sau cơn mưa nhé!

*** Hoạt động 2: Quan sát tranh:**

+ **Tranh 1: Bầu trời trong xanh, có tia nắng của ông mặt trời.**

- Các con nhìn xem cô có bức tranh gì? Ai có nhận xét gì về bức tranh?

- Bức tranh có gì nào? Cô sử dụng bút gì để vẽ?

- Bầu trời cô tô màu gì? Bộ cục của bức tranh như thế nào?

+ **Tranh 2: Bầu trời có cầu vồng hiện lên.**

- Cô còn có một bức tranh nữa các con có nhận xét gì về bức tranh này?

- Bức tranh này có điểm gì khác với hai bức tranh kia?

- Bộ cục của bức tranh như thế nào?

*** Hỏi ý tưởng của trẻ:**

- Cô hỏi 2-3 cá nhân trẻ

- Con thích vẽ bức tranh nào? Con sử dụng màu gì để vẽ?

- Nếu sử dụng nguyên liệu đó con cần chú ý điều gì?

- Ai có ý tưởng giống bạn?

*** Trẻ thực hiện**

- Cô đi bao quát động viên trẻ

- Nếu trẻ chưa làm được cô gợi ý hướng dẫn trẻ làm

- Khuyến khích trẻ sáng tạo

*** Trưng bày sản phẩm.**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.

- Cô cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và của bạn.

- Cô nhận xét chung, động viên những trẻ vẽ còn yếu

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

IV. Hoạt động chiều: Lao động cuối tuần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...

- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.

- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.

- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.

- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.

- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp.

- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị: Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.

- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ. Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui” “Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động.</p> <p>* Hoạt động 2:Nội dung</p> <p>Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ:</p> <p>Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi.</p> <p>Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ.</p> <p>Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây</p> <p>- Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy.</p> <p>Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định.</p> <p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p>Nhóm 1 – Lau bàn:</p> <p>Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Không vẩy nước lung tung.</p> <p>Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi:</p> <p>Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình.</p> <p>Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p>Nhóm 3 – Nhặt rác, tưới cây:</p> <p>- Nhặt rác bằng găng tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt).</p> <p>- Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng.</p> <p>- Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú</p> <p>Nhận xét - Giáo dục</p> <p>- Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt.</p> <p>- Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

CHỦ ĐỀ NHÁNH IV: MÙA HÈ TUYỆT VỜI

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 20/04 ->24/04/2026)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức :

- Biết một số đặc điểm nổi bật của mùa hè: nắng nóng, có ánh nắng nhiều, trời sáng lâu hơn

-Biết một số hiện tượng mùa hè như: Mưa rào, cầu vồng, gió...

- Nhận biết trang phục mùa hè (quần áo mỏng, mũ, dép, khẩu trang...)

- Biết một số hoạt động hè: Đi biển, ăn kem, đi du lịch

- Biết tô màu bức tranh về tắm biển đều, có màu sắc đẹp, hài hoà.

- Trẻ biết tên bài hát, tác giả. Hát thuộc lời và đúng với giai điệu bài hát trong chủ đề.

- **MT51***: Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

- **MT73**: Sử dụng được các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.

- **MT93***: Kể lại được sự việc theo trình tự.

- **MT136***: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

- **MT123***: Chờ đến lượt khi được nhắc nhở

b. Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng tô màu đều, không lem ra ngoài.

- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, giao tiếp, trò chuyện, thảo luận, hoạt động theo nhóm.

- Rèn kĩ năng hát, vận động theo nhạc cho trẻ

- Rèn kỹ năng tập đều các động tác của bài tập phát triển chung.

- Đọc thơ, kể chuyện, hát múa hát, biểu diễn các bài hát, múa về chủ đề

- Rèn một số kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

- Rèn một số kỹ năng lao động đơn giản: Dọn đồ dùng đồ chơi, bung bê bàn ghế

- **MT5***: Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

c. Thái độ.

- Trẻ hứng thú với các hoạt động của mùa hè

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ, tiết kiệm nguồn nước, giữ gìn sức khoẻ khi trời nắng nóng

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ sản phẩm trẻ làm ra, biết yêu cái đẹp.

- Rèn kỹ năng tạo hình: Vẽ, tô màu cảnh mùa hè

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

***Môi trường trong lớp học:**

- Trang trí các góc, lớp theo chủ đề: “mùa hè”

- Tranh ảnh về thời tiết mùa hè, và các hoạt động diễn ra vào mùa hè

- Các loại tranh ảnh, đồ chơi có liên quan đến chủ đề
- Các loại bút, sáp, giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề
- Các nguyên vật liệu sẵn có ở quê hương
- Video một số hình ảnh, bài hát về chủ đề nước và các HTTN
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Đồ dùng dạy học các góc phong phú đa dạng.
- Vở làm quen với toán, tạo hình

***Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len... ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.
- Trẻ biết cất đồ vào đúng nơi quy định, nhắc trẻ cất dép gọn gàng. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích.
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng.
- Trọng động:
- Động tác hô hấp: Giả động tác tiếng còi tàu kêu tu, tu, tu...

- Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài: “Tập thể dục thể thao
- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang 2 bên (Kết hợp với nắm, mở bàn tay)
- + Đưa ra trước, gập khuỷu tay.
- Lung, bụng, lườn: Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau.
- + Nghiêng người sang trái, sang phải
- Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật luân phiên chân trước chân sau
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng thả lỏng điều hoà

3.3 Hoạt động góc

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây dựng hồ nước, bể bơi
- Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu bể bơi
- + Hát múa các bài hát có trong chủ đề
- Góc học tập: Xem tranh ảnh 1 số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm
- Góc phân vai: Bán các loại nước giải khát
- Góc thiên nhiên: Bé gieo hạt, chăm sóc góc thực nghiệm

b) Mục đích, yêu cầu.

+ Kiến thức

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi
- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây dựng vườn hoa
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang xem tranh ảnh 1 số nguyên nhân và tác hại của nước bị ô nhiễm
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

+ Kỹ năng

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng hồ nước, bể bơi
- Biết cách sử dụng các dụng cụ để chăm sóc cây cảnh ở góc thiên nhiên
- Biết sử dụng một số kỹ năng để vẽ cầu vồng

+ Thái độ

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vỡ vẽ, bút chì, sáp màu...
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

d) Tiến hành hoạt động

- Thoả thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.

+ Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được dựng hồ nước, bể bơi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu gì? Cách bố trí sắp xếp ra sao? dựng hồ nước, bể bơi có những loại dụng cụ gì?

+ Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán những loại nước giải khát gì thế? Các loại nước đó có màu sắc như thế nào?...

+ Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào? Và các bác đang vẽ gì đấy?

+ Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các bác? Tranh có hình ảnh về các hiện tượng gì vậy?

+ Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?

- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng được dựng hồ nước, bể bơi của nhóm mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Gấp con bướm bằng giấy

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2 ngày 20 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Chạy thay đổi tốc độ hướng đích dắc theo hiệu lệnh

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ biết phối hợp các bộ phận cơ thể để đi thay đổi tốc độ (Nhanh, chậm) theo hướng đích dắc, theo hiệu lệnh của cô. Biết cách chơi và chơi đúng luật trò chơi vận động.

b. Kỹ năng

- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo, phát triển cơ chân và toàn thân cho trẻ. Trẻ nói tên bài vận động cơ bản “Chạy thay đổi tốc, hướng đích dắc theo hiệu lệnh”, tên trò chơi “Bắt bóng”.

c. Thái độ:

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. GD trẻ thường xuyên tập thể dục thể thao để cơ thể lớn lên khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Vẽ 2 con đường đích dắc, 4 quả bóng nhựa cho trẻ chơi trò chơi.

- Trang phục phù hợp, sân tập sạch sẽ.

- NDTH: Âm nhạc, làm quen với toán.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hội thi: Bé khỏe và các phần chơi cùng với quà tặng của chương trình và người dẫn chương trình. + Hội thi gồm có 3 phần : <ul style="list-style-type: none"> - Phần khởi động - Phần chung sức - Phần về đích + Giới thiệu cô giáo là người dẫn chương trình và cùng đồng hành trong xuất hội thi của trẻ. + Ban tổ chức đã chuẩn bị rất nhiều các loại hoa quả để làm quà cho hai đội chơi. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>+ Phần khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Hai đội vừa đi vừa hát theo nhịp bài khi cô hát nhanh thì đi nhanh khi cô hát chậm thì đi chậm và đi theo các kiểu đi khác nhau. - Luật chơi: Đội nào đi đúng theo hiệu lệnh của cô là thắng. - Cho trẻ vừa hát và đi theo nhịp bài: Mùa hè đến - Cô nhận xét và tặng quà cho trẻ <p>+ Phần chung sức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vừa đi vừa hát và đứng thành hai hàng ngang đối diện theo tổ. - Bài tập phát triển chung: cho trẻ tập các động tác thể dục sáng trừ hô hấp (tập nhấn mạnh động tác tay và chân) <p>+ Vận động: “Chạy thay đổi tốc, hướng đích dắc theo hiệu lệnh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào giỏi có thể lên thực hiện vận động này. - Cô cũng biết cách để thực hiện vận động này đây chúng mình cùng quan sát cô thực hiện vận động này nhé: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Cô đứng trước đường đích dắc, khi có hiệu lệnh cô chạy nhẹ nhàng về phía trước, khi nghe tiếng xác xô chậm cô sẽ chạy chậm, khi nghe tiếng xác xô nhanh cô chạy thật nhanh theo hướng đường đích dắc, cứ như vậy cô luôn thay đổi cách vồ, khi chạy phải chú ý nghe tiếng vồ xác xô của cô để chạy đúng theo hiệu lệnh, khi cô không vồ xác xô nữa thì dừng lại. - Cô gọi 1- 2 trẻ khá lên thực hiện. <p>+ Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng dọc để thực hiện vận động. - Cô lần lượt cho cả lớp thực hiện, cho trẻ thực hiện 3- 4 lần 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

tuý vào khả năng của trẻ. (Cô chú ý sửa sai – động viên khuyến khích trẻ) - Cô hỏi lại trẻ tên VĐCB? Giáo dục trẻ: Thường xuyên tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh. + Phần về đích: TCVD “Bắt bóng” - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Phổ biến cách chơi- luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần. * Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc - Cô nhận xét, kết thúc, tặng quà cho các đội	Trẻ lắng nghe Trẻ thực hiện
--	--------------------------------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát cây xoài**

- **TCVD: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Nhặt lá rụng xếp hình ông mặt trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm các bộ phận chính của cây xoài như thân cây, lá, cành và lợi ích của cây xoài
- Trẻ biết chơi trò chơi “Gieo hạt”.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhanh nhẹn, khéo léo; sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng hoạt động theo nhóm và cá nhân.
- Trẻ vui vẻ và hứng thú tham gia vào hoạt động
- Trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ cây xanh

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”	Trẻ chơi
* Hoạt động 2: Nội dung - Con quan sát xem trong sân trường có cây gì? - Đây là cây gì các con? - Bạn nào có nhận xét gì về cây xoài? - Các con quan sát xem thân cây có màu gì? - Chúng mình cùng sờ vào thân cây và nêu cảm nhận nào? - Các con quan sát thấy lá xoài như thế nào? - Chúng mình cùng sờ vào lá xoài và nêu cảm nhận nào? - Đố các con biết trồng cây xoài để làm gì?	Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>- Các con đã được ăn quả xoài bao giờ chưa? - Quả xoài có vị gì? => Cô khái quát lại: Cây xoài có rễ nhưng rễ cây mọc ở dưới đất, có thân cây rất cứng và có nhiều cành, nhiều lá, lá xoài cong, dài, có màu xanh, cây xoài còn có hoa và hoa sẽ đậu thành quả, quả xoài khi xanh ăn rất chua nhưng khi chín ăn rất ngon ngọt. cây xoài dùng để lấy bóng mát và lấy quả ăn đấy các con ạ. - Ngoài cây xoài là cây để lấy bóng mát và lấy quả thì còn rất nhiều cây khác nữa như cây bưởi, cây mít, cây ổi....vậy các con phải làm gì để bảo vệ các cây đó? => Cô giáo dạy: Các con phải chăm sóc bảo vệ cây bằng cách không ngắt lá bẻ cành, không trèo lên cây và tưới nước cho cây thường xuyên các con nhớ chưa * TCVD: Gieo hạt Cô giới thiệu trò chơi: “ Gieo hạt ” - Cô gợi hỏi trẻ cách chơi, luật chơi - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần * Chơi tự do: Nhặt lá rụng xếp hình ông mặt trời - Cô hướng dẫn trẻ nhặt lá rụng để hình ông mặt trời theo ý thích của con * Hoạt động 3: Kết thúc – Nhận xét</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Làm bè nổi trên nước

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cấu tạo, đặc điểm của bè nổi trên mặt nước.
- Trẻ biết những nguyên vật liệu khác nhau sẽ có chất liệu khác nhau như: Chai nhựa, ống hút làm từ nhựa, que xiên làm từ gỗ; giấy màu...những vật liệu này nhẹ có thể nổi được trên mặt nước và sử dụng làm bè được.

b. Kỹ năng

- Có 1 số kỹ năng bước làm bè nổi trên nước. Cắt các vật liệu như cây chuối, xốp có kích thước bằng nhau. Biết cách dùng băng dính, que xiên... để ghép thành chiếc bè có thể nổi trên mặt nước. chai nhựa, ống hút làm từ nhựa; que xiên làm từ gỗ; giấy màu,

Thái độ

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động, cố gắng hoàn thành công việc được giao; Giữ gìn sản phẩm tạo ra; mong muốn được giúp đỡ.....; chấp hành luật lệ ATGT khi ngồi trên các phương tiện giao thông.

2. Chuẩn bị

- Bể nước nhỏ, video kể chuyện “Chú thỏ qua sông”,
- 3 rô dựng nguyên vật liệu: chai nhựa, ống hút, Bẹ chuối, miếng xốp mút, giấy màu, giấy nhũ, giấy xốp... hồ dán, que xiên, băng dính, kéo...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định, giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem 1 đoạn kịch nhỏ chuyện “Chú thỏ qua sông”. - Cô vừa kể cho chúng mình nghe đoạn chuyện có tên là gì? - Trong đoạn chuyện này chú thỏ con đang gặp vấn đề gì nhỉ? - Vậy các con có ý tưởng gì để giúp đỡ chú thỏ không? <p>=> Chú thỏ đang gặp chút khó khăn chưa biết qua sông bằng cách nào. Để đi qua sông cần sử dụng các phương tiện GT đường thủy như thuyền buồm, thuyền thúng, bè...Hôm nay các bạn trong lớp mình đã quyết định làm chiếc bè nổi để giúp bạn thỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con biết gì về bè nổi không? - Chiếc bè nổi trên mặt nước trông nó như thế nào? - Chiếc bè nổi phải đảm bảo tiêu chí gì? <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Các con ơi!. Bây giờ chúng mình sẽ làm chiếc bè nổi để giúp bạn thỏ qua sông nhé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình thấy cô chuẩn bị những nguyên liệu gì đây, bây giờ cô mời 3 bạn nhóm trưởng lên lấy đồ dùng về cho các bạn làm nhé <p>Con sẽ định làm chiếc bè như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếc bè có những phần nào? - Phần cánh buồm có tác dụng gì không? - Con dự định sử dụng nguyên vật liệu gì để làm? - Làm thế nào để gắn kết chai nhựa hoặc ống hút lại với nhau? - Còn phần cánh buồm được gắn ra sao? - Con lựa chọn màu sắc gì cho cánh buồm của con? <p>*Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ thực hiện, cô nhắc trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí và bản thiết kế của việc chế tạo bè nổi. + Nhóm của các con dùng những nguyên vật liệu gì để tạo ra bè nổi? + Con sử dụng đồ dùng gì để gắn kết?Con trang trí như thế nào? + Nhóm con đã làm đúng với bản thiết kế chưa? + Các nhóm khác, các con có đặt câu hỏi gì với nhóm của bạn không?.. - Trẻ thử nghiệm bằng cách cho bè vào bồn nước, thả đồ vật lên và đẩy bè đi. <p>* Trưng bày sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên bàn - Hôm nay các con thấy sản phẩm của nhóm con có đạt được 	<p>Trẻ chú ý xem</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>các tiêu chí chưa?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu được làm lại, con muốn thay đổi điều gì không? - Vậy là hôm nay các con đã cùng nhau thiết kế ra những chiếc bè nổi để giúp bạn thỏ qua sông về nhà đúng không nào. Cô khen ngợi cả lớp <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
---	----------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 21 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Tạo ra 1 số hình học bằng các cách khác nhau

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau như nổi vòng chun trên bảng chun, xếp que tính, hột hạt, cắt giấy...
- củng cố cho trẻ tên gọi, đặc điểm của các hình hình học: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.

b. Kỹ năng:

- Hình thành ở trẻ khả năng tư duy, suy luận, kiên trì và sáng tạo của trẻ.
- Rèn luyện khả năng chú ý, quan sát, sự khéo léo của đôi bàn tay và kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Rèn kỹ năng xếp, gài... để tạo ra các hình hình học.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Biết lấy, cất đồ dùng đúng nơi quy định, biết chơi vui vẻ đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Giáo án, ti vi, máy tính xách tay, loa.
- 1 rổ đựng đồ dùng: Que tính, hột hạt...
- 3 bảng từ, 3 con đường zích zắc. 3 tranh mẫu của cô có các hình gợi ý.
- Mỗi trẻ một bìa cứng, 01 rổ có các loại que tính, hột hạt, dây len, tăm bông, bảng chun học toán...
- 3 rổ đựng các loại nguyên vật liệu khác nhau.
- Các khay có các loại nguyên vật liệu khác nhau như: Nút chai, hột hạt, viên sỏi, giấy màu,

Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát “Bé vui học toán” + Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến những hình gì? - Cô tạo tình huống: + “Hôm nay có một bạn hộp quà bí mật gửi đến lớp mình, trong đó có rất nhiều hình thú vị, các con chú ý nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Ôn nhận biết, gọi tên hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên nền nhạc cô kết hợp đồ trẻ về các hình - <i>Cô đọc:</i> “Hình gì mà lại có đôi Hai dài hai ngắn đứng ngời bằng nhau Hình gì bé hãy đoán mau Nhanh nhanh kéo chậm đoán ngay hết giờ” - <i>Câu đố:</i> Hình gì lăn được Lăn ngược lăn xuôi Bé đoán thử xem. Hình gì thế nhỉ? - <i>Cô đọc:</i> Tôi có 3 cạnh Trông giống mái nhà Mời bạn đoán xem Hình gì thế nhỉ? - <i>Câu đố tiếp theo:</i> Có 2 cạnh dài Và 2 cạnh ngắn Xinh xắn làm sao Bạn đoán xem nào. Hình gì đó nhỉ? <p>*Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ chơi khác nhau, các con hãy lấy đồ dùng về vị trí của mình. - Cô hỏi trẻ: Các con có những đồ dùng gì? - Với những đồ dùng này chúng mình sẽ làm gì nhỉ? - Cô khái quát lại theo tư duy của trẻ <p>* Cô hướng dẫn trẻ các cách khác nhau để tạo ra hình học</p> <p>Cách 1: Tạo ra hình vuông, tam giác, chữ nhật bằng cách xếp que tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo ra hình tam giác <p>Cô hỏi trẻ: Để xếp được hình tam giác, chúng mình sẽ cần mấy que tính? xếp những que tính này như thế nào?</p> <p>+ Cô xếp và hướng dẫn cách xếp trên bảng: Cô lấy 3 que tính, cô xếp lần lượt từng que, cô xếp 2 đầu của các que tính liền nhau để được hình tam giác->Cho trẻ gọi tên hình cô vừa xếp được</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>+ Cho trẻ lấy que tính và xếp tạo thành hình tam giác. + Cô kiểm tra trẻ xếp. Hỏi trẻ, con xếp hình gì đây? Xếp bằng mấy que tính, vì sao?</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Từ những que tính này các con có thể tạo ra được các hình hình học khác nhau như hình vuông, hình chữ nhật...</p>	Trẻ trả lời
<p>- <u>Cách 2</u>: Hướng dẫn trẻ tạo ra hình tròn từ hột hạt. + Để tạo được hình tròn hột hạt, chúng mình sẽ làm như thế nào?</p>	
<p>+ Cô làm và hướng dẫn trẻ cách tạo ra hình tròn từ hột hạt: Cô dùng các hạt để xếp, khi xếp cô xếp các hạt lần lượt từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, tạo thành đường cong tròn khép kín.</p>	
<p>+ Cho trẻ lấy hột hạt xếp và tạo thành hình tròn. Cô kiểm tra, hỏi trẻ, con tạo ra hình gì đây?....</p>	Trẻ thực hiện
<p>Cô khái quát: Từ những hột hạt, các con đã rất khéo léo tạo ra được các hình tròn rất đẹp đấy.</p>	
<p>=> Cô khái quát chung: Vừa rồi các con đã tạo ra được các hình tam giác, hình tròn từ que tính và hột hạt rất xuất sắc.</p>	
<p>* Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau theo yêu cầu</p>	
<p>- Cô yêu cầu trẻ tạo hình vuông (hình chữ nhật) từ que tính - Cô kiểm tra, hỗ trợ, động viên trẻ kịp thời và hỏi trẻ cách tạo ra hình vuông (hình chữ nhật) từ que tính</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô cho trẻ tạo hình tròn từ dây len - Cô kiểm tra, hỗ trợ, động viên trẻ kịp thời và hỏi trẻ cách tạo ra hình tròn từ dây len.</p>	
<p>=>Khái quát: Từ những nguyên vật liệu như dây len, que tính các con đã tạo được các hình học theo yêu cầu của cô rất giỏi, cô khen các con.</p>	
<p>* Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau theo ý thích.</p>	
<p>- Cô cho trẻ về nhóm lấy đồ dùng để tạo ra các hình hình học theo ý thích của trẻ (gợi ý trẻ tạo ra các hình tam giác, tròn, vuông, chữ nhật từ các đồ dùng của trẻ)</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô quan sát, động viên, kiểm tra kết quả, hỏi trẻ tạo hình gì bằng cách nào? Làm như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>=>Khái quát kiến thức: Như vậy từ các nguyên vật liệu khác nhau như que tính, hột hạt, dây len, băng chun... các con có thể tạo ra rất nhiều các hình hình học khác nhau.</p>	
<p>* Trò chơi củng cố</p>	
<p>- <i>Trò chơi 1: Thi xem đội nào nhanh</i> + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị cho mỗi rất nhiều nguyên vật liệu khác nhau, nhiệm vụ của các đội sẽ bật qua 5 vòng thể dục lên lấy nguyên vật liệu để tạo thành hình hình học theo</p>	

<p>yêu cầu của cô. Các bạn lên sau sẽ quan sát và chọn nguyên vật liệu của đội mình gắn tiếp phần của bạn lên trước để tạo ra hình hình học theo yêu cầu. Đội nào tạo ra được nhiều hình hình hình học khác nhau là thắng cuộc.</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi lượt chơi chỉ được gắn 1 lần, khi bật không chạm vào vòng.</p> <p>Cho trẻ chơi. Cô bao quát và kiểm soát luật chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô khái quát bài học, tuyên dương, khen ngợi trẻ.</p>	Trẻ chơi
--	----------

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát sự hoà tan của nước
- TCVD: Đổ nước vào chai
- CTD: Vẽ tự do theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết làm thí nghiệm với các chất tan và chất không tan trong nước.
- + Trẻ nhận biết được 1 vài chất tan trong nước: đường, muối. Chất không tan trong nước: cát, sỏi.
- Phát triển khả năng quan sát, tư duy cho trẻ
- + Rèn kỹ năng nhanh nhẹn mạnh dạn tự tin
- Giáo dục trẻ bảo vệ nước và sử dụng nước tiết kiệm.

2. Chuẩn bị:

- Bể nước và cát
- 2 cái cốc; 2 đĩa đựng đường, sỏi có thìa sẵn; đựng 1 chai nước; 1 số chất tan khác: bột mì, muối, mì chính, 1 số chất không tan trong nước: cát, đá, dầu ăn..
- Đĩa đựng khăn khô.
- Đồ chơi tự do: Chong chóng, ném vòng cổ chai, kéo co.
- Chai đựng nước (2chai), chậu, ca múc nước

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định lớp</p> <p>- Dẫn dò trẻ trước lúc ra sân. Cho trẻ quan sát thời tiết trong ngày hôm nay như thế nào?</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Thí nghiệm với đường:</p> <p>+ Cho một muỗng đường và dùng muỗng nhẹ nhàng khuấy đều?</p> <p>+ Hiện tượng gì sẽ xảy ra?</p> <p>+ Cho trẻ quan sát và nêu lên nhận xét.</p> <p>+ Điều đó chứng tỏ đường như thế nào trong nước?(hỏi nhiều trẻ)</p> <p>+ Nước bây giờ đã chuyển sang màu gì rồi?</p> <p>+ Vậy nước lúc này có vị gì?</p>	<p>Trẻ thực hiện và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Vì sao lại có vị ngọt? (cho 1 vài trẻ nếm) => Cô khái quát lại cho trẻ: Ngoài đường là chất tan trong nước còn có chất gì tan trong nước?</p> <p>- Thí nghiệm với sỏi:</p> <p>+ Cô cho sỏi vào cốc nước hiện tượng gì xẽ xảy ra?(Hỏi nhiều cá nhân trẻ)</p> <p>+ Sỏi có tan trong nước không? chúng mình nhìn trong cốc thấy gì?</p> <p>+ Điều đó chứng tỏ điều gì?</p> <p>+ Vậy ngoài sỏi ra còn có cái gì không tan trong nước nào? => Cô khái quát: Nước có thể hòa tan một số chất như (Đường và muối ...) và cũng không hòa tan một số chất như (cát và sỏi...).</p> <p>+ Hàng ngày chúng mình dùng nước để làm gì? => GD trẻ: Nước không chỉ có ích đối với con người mà nước còn có ích với tất cả mọi vật đấy!</p> <p>+ Để bảo vệ nước chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng như thế nào để tiết kiệm nước?</p> <p>+ Cô nhận xét và tuyên dương trẻ</p> <p>- Trò chơi: “ Đổ nước vào chai”</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi .</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành hai đội. Các bạn sẽ phải vượt qua suối để đi lấy nước về cho đội mình. Khi trò chơi bắt đầu bạn đầu hàng của mỗi đội phải vượt qua nhiều con suối để đi lấy nước đổ vào chai của đội mình. Sau đó chạy về đứng cuối hàng trò chơi cứ tiếp tục như vậy cho tới khi có hiệu lệnh kết thúc cuộc chơi. Đội nào có nhiều nước hơn sẽ là đội chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn chơi phải vượt qua các con suối và mỗi lần chơi chỉ được một lần rót nước vào chai</p> <p>+ Tiến hành cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>+ Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p> <p>- TCTD: Cho trẻ vẽ theo ý thích.</p> <p>+ Chơi với bóng, hột hạt, lá cây, thả thuyền, vật chìm vật nổi, cầu lông,sân gôn, cà kheo, bóng rổ...và các đồ chơi có sẵn trong sân trường.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét rút kinh nghiệm buổi hoạt động.</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

III. Hoạt động chiều:

Rèn kỹ năng rửa mặt đúng cách.

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức:

- Trẻ thực hiện rửa mặt theo đúng quy trình, biết rửa mặt sau khi ngủ dậy và rửa mặt khi bẩn.

- Biết giữ gìn thân thể sạch sẽ, biết rửa mặt hàng ngày để luôn có khuôn mặt sạch đẹp.

* Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng khéo léo khi rửa mặt.

* Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Khăn mặt mềm, sạch cho mỗi trẻ.

- Gương treo tường để trẻ tự quan sát khi thực hiện.

- Ti vi, nhạc bài hát “Bé vệ sinh cá nhân”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ cùng vận động theo lời bài hát “Bé vệ sinh cá nhân”</p> <p>+ Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>- Buổi sáng sau khi ngủ dậy các con sẽ làm gì?</p> <p>- Hàng ngày con rửa mặt vào những lúc nào?</p> <p>- Rửa mặt sạch sẽ giúp chúng ta phòng chống những bệnh gì?</p> <p>=> Việc rửa mặt với nước sạch là rất quan trọng vì giúp cho khuôn mặt luôn sạch sẽ và phòng tránh nhiều bệnh tật như đau mắt, bệnh về da ...giúp cơ thể chúng mình khỏe mạnh đấy.</p> <p>- Bạn nào biết rửa mặt đúng cách lên rửa mặt của mình cho cô và các bạn cùng xem.</p> <p>* Nội dung: Hướng dẫn trẻ cách rửa mặt</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>Trước khi rửa mặt cô đã rửa tay sạch sẽ rồi đấy. Đầu tiên cô đến bên giá treo khăn sạch cô lấy khăn mặt của cô.</p> <p>+ Bước 1: Đầu tiên cô trải khăn vào lòng bàn tay, cô đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay</p> <p>+ Bước 2: Cô dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, ngón trỏ phải lau mắt phải, lau từ đầu mắt đến đuôi mắt.</p> <p>+ Bước 3: Dịch khăn lau sống mũi, sau đó dịch khăn lau miệng, cằm.</p> <p>+ Bước 4: Gấp khăn lau trán, má 2 bên</p> <p>+ Bước 5: Gấp đôi khăn lần nữa lau gáy, cổ 2 bên.</p> <p>- Cuối cùng cô để khăn ngay ngắn vào chậu. Vậy là cô đã rửa mặt xong rồi đấy.</p> <p>- Như vậy là cô đã thực hiện xong vệ sinh rửa mặt đúng theo quy trình.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 bạn một lần)</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, sửa sai cho trẻ kịp thời.</p> <p>* Giáo dục trẻ: Chúng ta muốn cho cơ thể khỏe mạnh ngoài ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng thì chúng ta phải vệ sinh cơ thể thật sạch sẽ nữa đấy.</p> <p>* Kết thúc:Nhận xét tuyên dương</p>	
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 22 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Kể chuyện: Giọt nước tí xíu - Tác giả: “Nguyễn Linh”

1. Mục đích

a. Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ hiểu được ích lợi của nước đối với đời sống con người, động vật, thực vật trên trái đất.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ, phát triển vốn từ và cách phát âm cho trẻ. Trẻ trả lời rành, mạch lạc, nói đủ câu, đúng nội dung câu chuyện, thể hiện được một số lời thoại của nhân vật: Tí xíu, ông Mặt trời, các bạn của Tí xíu.

c. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh nguồn nước, tiết kiệm nước. Hứng thú tham gia vào hoạt động, tự tin mạnh dạn.

2. Chuẩn bị: Hình ảnh minh họa nội dung câu chuyện.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Giọt mưa và em bé”</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện về bài hát.</p> <p>- Cô có một câu truyện nói về một giọt nước rất đáng yêu ngộ nghĩnh được bác mặt trời rủ đi chơi khắp mọi nơi trên trái đất và điều gì đã xảy ra các con hãy lắng nghe cô kể câu truyện “ Giọt nước tí xíu ”</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Kể chuyện: Giọt nước tí xíu</p> <p>+ Lần 1: Cô kể chuyện cho trẻ nghe bằng lời, không sử dụng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>đồ dùng minh họa.</p> <p>+ Lần 2: Cô kể chuyện kết hợp hình ảnh trên màn hình.</p> <p>+ Cô tóm tắt nội dung câu chuyện: Từ một giọt nước ở biển cả, Tí xúu được ông mặt trời chiếu những tia nắng ấm biến thành hơi bay lên trời, gặp cơn gió lạnh tí xúu trở thành những đám mây, một tia sáng vạch ngang bầu trời, một tiếng sét inh tai, tí xúu lại thành những giọt nước mưa rơi xuống mặt đất, ao, hồ, sông suối, rồi theo dòng lại chạy ra biển cả.</p> <p>- Đàm thoại và trích dẫn giúp trẻ hiểu được nội dung câu chuyện:</p> <p>+ Tí xúu và các bạn đang chơi ở đâu?</p> <p>+ Ai rủ tí xúu đi chơi? Ông mặt trời rủ thế nào?</p> <p>+ Làm thế nào để biến thành hơi?</p> <p>+Tí xúu nói với mẹ như thế nào?</p> <p>+ Làm thế nào bạn Tí xúu vào được đất liền?</p> <p>+ Con gió mát thổi đến Tí xúu và các bạn thấy như thế nào?</p> <p>+ Tí xúu và các bạn làm như thế nào cho đỡ rét?</p> <p>+ Làm như thế nào để có mưa? Trước khi mưa có gì?</p> <p>+ Chúng mình có thích làm trời mưa không?</p> <p>+ Con hãy kể những nguồn nước sạch mà con biết nào?</p> <p>+ Để có nước sạch để dùng trong cuộc sống chúng ta phải làm gì?</p> <p>+ Khi sử dụng nước xong con phải làm gì? Vì sao con phải làm như vậy?</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết nước có từ nước mưa thấm vào lòng đất, rồi ở sông, hồ, ao, biển... nước rất cần thiết trong cuộc sống hàng ngày, vì vậy chúng ta phải bảo vệ nguồn nước bằng việc giữ cho môi trường trong sạch, không vứt rác bừa bãi xuống cống, suối, ao, hồ, biển làm ô nhiễm nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.</p> <p>- Dạy trẻ kể lại chuyện:</p> <p>- Cô cùng trẻ kể lại truyện (cô dẫn truyện và từng tổ kể tiếp từng đoạn) Cô bao quát giúp đỡ trẻ thể hiện đúng vai.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương cả lớp.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi với sỏi, phấn, lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...),
- Biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
- Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích .
- Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, bóng. Bài đồng dao “Dung dăng dung dè”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu nội dung hoạt động. Dẫn dò trẻ trước khi ra sân. - Dẫn trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao “Dung dăng dung dè”. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ra sân cô gợi ý cho trẻ quan sát thời tiết (gió mây, mặt trời, âm thanh...) chơi thiên nhiên. <p>Trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thấy thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Trời nắng hay trời mưa? - Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta? - Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết? <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>* Trò chơi: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi - cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ, động viên khuyến khích trẻ <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do với sỏi, phấn, lá cây - Cô bao quát, nhắc nhở trẻ <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Nghe hát: Bé yêu biển lắm**1. Mục đích - Yêu cầu****a. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát “Bé yêu biển lắm”, tên tác giả Vũ Hoàng.
- Trẻ hiểu được nội dung bài hát: Niềm vui, sự thích thú của bạn nhỏ khi được đi biển, xây lâu đài cát và khám phá cảnh vật biển.
- Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi, trong sáng của bài hát.

b. Kỹ năng:

- Trẻ hát đúng giai điệu, đúng lời, rõ ràng và tự tin cả bài hát.
- Trẻ thể hiện cảm xúc hồn nhiên, vui tươi qua giọng hát và điệu bộ.

c. Thái độ

Trẻ biết yêu quý vẻ đẹp của biển, thiên nhiên, và có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường biển.

2. Chuẩn bị

- Nhạc không lời và có lời bài hát “Bé yêu biển lắm”.
- Hình ảnh, video sinh động về biển (cát trắng, biển xanh, sóng, thuyền, lâu đài cát, các con vật biển).
- Các dụng cụ âm nhạc: phách tre, trống lắc, xắc xô.
- Một số đồ dùng, đạo cụ đơn giản để minh họa hoặc chơi trò chơi (ví dụ: mũ chóp, các loại hình ảnh).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem tranh ảnh, video về biển hoặc nghe tiếng sóng biển. - Câu hỏi gợi mở: Các con có biết đây là đâu không?, Các con đã bao giờ được đi biển chưa?, + Khi đi biển các con thấy gì? Các con có thích biển không? - Dẫn dắt vào bài hát: “Cô cũng biết có một bạn nhỏ rất yêu biển và đã được đi biển đấy. Có một bài hát rất hay nói về bạn nhỏ này. Đó là bài ‘Bé yêu biển lắm’ của nhạc sĩ Vũ Hoàng.” <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Hát tự nhiên, biểu cảm, không nhạc đệm, giới thiệu tên bài hát và tác giả. - Cô hát lần 2: Hát có nhạc đệm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa. + Giảng giải nội dung bài hát: “Bài hát nói về bạn nhỏ thấy biển rất to, nhưng biển lại rất xanh và có cát trắng tinh. Bạn thích nghịch cát xây nhà lâu. Bạn còn thấy con tàu bé xíu ngoài xa mà ngỡ là cá sấu đấy! Nhưng dù sao bạn vẫn rất yêu biển! + Cô vừa hát bài gì?, Bài hát nói về điều gì?, Trong bài hát, bạn nhỏ thấy biển như thế nào?, Các con có yêu biển như bạn nhỏ không? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát cùng cô: Cho cả lớp hát 2-3 lần cùng nhạc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ về lời, giai điệu, nhịp điệu. Nếu trẻ hát sai, cô có thể hát chậm lại câu đó hoặc đọc lời và bắt nhịp 	<p>Trẻ thực hiện</p>

cho trẻ hát lại.

- Hát theo tổ/nhóm: Chia lớp thành các tổ/nhóm nhỏ và cho trẻ luân phiên thể hiện. Khuyến khích sự tự tin và tinh thần đồng đội.

- Hát cá nhân: Cô mời cá nhân trẻ lên hát. Cô động viên, khen ngợi để tạo không khí tích cực.

- Cô hướng dẫn trẻ hát to - nhỏ, hát nhanh - chậm theo gợi ý của cô để tăng tính biểu cảm.

*** Hoạt động kết thúc:** Cô nhận xét chung cả lớp

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

-

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 23 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Biểu diễn văn nghệ chủ đề: Nước và một số hiện tượng thiên nhiên kỳ thú”

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài, thuộc lời các bài hát, đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng theo lời bài hát trong chủ đề.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vận động theo nhạc, phối hợp nhóm

- Phát triển khả năng tự tin đứng trước đám đông và thể hiện cảm xúc khi biểu diễn

c. Thái độ: Giáo dục trẻ biết bảo vệ giữ gìn tiết kiệm nguồn nước.

2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc.

- Nhạc không lời các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với; Trời nắng trời mưa; Bé yêu biển lắm, Hạt mưa và em bé, Mùa hè đến; nắng sớm...

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô giới thiệu chương trình âm nhạc “Bé yêu thiên nhiên”</p> <p>- Cô giới thiệu tên 3 đội chơi:</p>	Trẻ thực hiện

<p>+ Đội Mây trắng + Đội Mây hồng + Đội Mây xanh - Cô giới thiệu nội dung chương trình gồm có 3 phần: + Phần 1: Biểu diễn văn nghệ + Phần 2: Nghe ca sĩ hát. + Phần 3: Trò chơi âm nhạc “Chiếc ghế âm nhạc” * Hoạt động 2: Nội dung: Phần 1: Biểu diễn văn nghệ. - Mở đầu chương trình là phần chơi “biểu diễn văn nghệ” - Trên màn hình gồm có 4 ô số, từ số 1 → số 4, các đội chơi sẽ tham gia mở ô số và phải biểu diễn bài hát mà ô số có hình ảnh yêu cầu. - Cô cho từng đội lên mở ô số + Xin mời đội Mây trắng mở ô trước. - Ô số 1 màu xanh có hình ảnh “cảnh mùa hè” - Hỏi trẻ sẽ biểu diễn bài hát gì để đúng với cảnh mùa hè? - Khi biểu diễn sẽ kết hợp với vận động gì? - Cho đội Mây trắng biểu diễn bài hát: “Mùa hè đến”, kết hợp dụng cụ âm nhạc và vận động theo nhịp. + Xin mời đội “Mây hồng” mở ô số 2: là ô số có hình ảnh “Trời nắng và trời mưa” - Hỏi trẻ sẽ biểu diễn bài hát gì để đúng với cảnh trời nắng, trời mưa? Khi biểu diễn sẽ kết hợp vận động như thế nào? - Xin mời đội “Mây hồng” biểu diễn bài “Trời nắng trời mưa” kết hợp làm những chú thỏ để vận động theo lời bài hát. + Tiếp theo xin mời Đội “Mây xanh” mở ô số - Đội “Mây xanh” mở ô số có hình ảnh “buổi sáng sớm”. - Hỏi trẻ sẽ biểu diễn bài hát nào để đúng với cảnh buổi sáng sớm? Khi biểu diễn sẽ kết hợp vận động như thế nào? - Xin mời đội “Mây xanh” biểu diễn bài “nắng sớm” kết hợp với vận động phù hợp + Tiếp theo chương trình xin mời đại diện 3 đội cùng lên mở ô số - Mở ô số có hình ảnh “Trời mưa” - Hỏi trẻ sẽ biểu diễn bài hát nào để đúng với cảnh trời mưa? - Khi biểu diễn sẽ kết hợp vận động như thế nào? - Cho 3 đội biểu diễn vận động minh họa bài hát</p>	<p>Trẻ lắng nghe Trẻ nghe Trẻ trả lời Trẻ nghe Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện Trẻ nghe Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ quan sát</p>
--	--

<p>“Cho tôi đi làm mưa với”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời nhóm, cá nhân trẻ lên biểu diễn - Cô động viên, khen ngợi trẻ, giáo dục trẻ: biết một số hiện tượng tự nhiên vào mùa hè, biết giữ gìn bảo vệ sức khỏe khi trời mưa, nắng ... 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Nghe hát : “ Em đi trong tươi xanh ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề khệp lại chương trình và cũng là động viên 3 đội cô sẽ hát tặng các bạn bài hát “ Em đi trong tươi xanh ” + Cô hát lần 1: Diễn cảm, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 2: Cô hát trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô 	<p>Trẻ nghe</p>
<p>* Trò chơi: “Chiếc ghế âm nhạc”</p> <p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt ghế theo đường zíc zắc. - Trẻ sẽ chạy quanh những cái ghế này theo tiếng nhạc. Khi nhạc dừng lại, trẻ sẽ ngồi vào ghế gần nhất. Cô có thể lấy bớt một cái ghế sau mỗi lần chơi, để trò chơi gay cấn hơn. <p>Trò chơi tiếp tục cho đến khi chỉ còn một trẻ cuối cùng ngồi trên ghế và đó là người chiến thắng.</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Trẻ nào không có ghế sẽ bị loại. <p>Cô cho trẻ chơi, bao quát hướng dẫn trẻ chơi 2 lần</p> <p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát vật nổi vật chìm
- TCVD: Nhảy lò cò 5 m
- Chơi tự do: Vẽ tự do theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được một số đồ vật xung quanh trẻ khi ở trong nước có thể chìm như (sỏi, đá, viên bi...) hoặc vật nổi như (xốp, quả bóng, giấy...).
- Trẻ yêu thích hoạt động khám phá, tích cực tham gia hoạt động
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển óc sáng tạo của trẻ.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật nổi, chìm: Bóng, miếng xốp, sỏi, hòn bi, bát sứ..
- Vạch chuẩn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” và cho trẻ ra sân trường, cô trò chuyện với trẻ về thời tiết. - Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết, cách phòng một số bệnh thường gặp... <p>* Hoạt động 2: Nội dung:</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

<p>Quan sát vật chìm, vật nổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn quanh chậu nước cô đã chuẩn bị sẵn. - Cô đưa một số vật (sỏi, hòn bi, quả bóng, đĩa nhựa, miếng xốp, bát nhựa, bát sứ, miếng xốp) cho trẻ gọi tên. - Cô chỉ vào thau nước hỏi trẻ đây là gì? + Với thau nước này khi cô thả quả bóng vào thì quả bóng sẽ chìm hay nổi trên mặt nước? Cho trẻ đoán và trả lời theo suy nghĩ của trẻ. - Cô thả quả bóng vào nước cho trẻ quan sát nêu nhận xét? Vì sao quả bóng nổi trên mặt nước ? - Cô đưa miếng xốp lên hỏi trẻ cái gì? Cho trẻ đọc từ “ Miếng xốp”->Cô thả miếng xốp vào nước cho trẻ quan sát, miếng xốp như thế nào khi cho vào nước? Vì sao con biết? - Cô đưa viên sỏi lên cho trẻ gọi tên, cô thả viên sỏi vào nước cho trẻ quan sát kỹ, viên sỏi chìm hay nổi trong nước? Vì sao hòn sỏi chìm? - Cô đưa hòn bi cho trẻ gọi tên, thả hòn bi vào nước cho trẻ quan sát, nêu nhận xét. - Cô đưa 2 cái đĩa bằng nhựa và bằng sứ ra cho trẻ gọi tên, màu sắc, cho trẻ đoán cái đĩa nào chìm nổi trong nước? Cô thả 2 cái đĩa vào cho trẻ cùng quan sát, nêu nhận xét cái đĩa nào chìm, cái đĩa nào nổi? Vì sao? => Các vật thả vào nước sẽ như thế nào? (Có vật chìm có vật nổi) - Cho trẻ gọi tên các vật nổi, các vật chìm như đã quan sát. - Vì sao có vật chìm dưới nước? Vì sao có vật nổi trên mặt nước. - Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện nhé! - TCVD: Nhảy vào, nhảy ra - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi 2 lần. - TCTD: Vẽ tự do theo ý thích + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ vẽ đẹp, sáng tạo, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Hoạt động: Gấp quạt giấy

1. Mục đích

- Trẻ biết gấp, biết dùng tờ giấy màu hình chữ nhật để gấp thành chiếc thuyền như mẫu của cô giáo.
- Rèn kỹ năng gấp nếp song song, sử dụng hồ dán, và trang trí, từ đó phát triển óc sáng tạo và kỹ năng vận động tinh
- Rèn tính kiên nhẫn, tỉ mỉ, trân trọng sản phẩm mình tạo ra và giữ vệ sinh lớp học. * **Chuẩn bị:**

Giấy màu/ hoặc giấy A4, hồ dán, giấy trang trí.

* Cách tiến hành:

- Gây hứng thú: Cô và trẻ hát vận động bài hát “Nắng sớm”.
- Cô hỏi trẻ vừa hát bài gì?
- + Bài hát nói về cái gì?, quạt để làm gì?
- + Nếu mất điện mà không có quạt thì điều gì xảy ra nhỉ?
- + Quạt có quan trọng trong đời sống sinh hoạt của con người không?
- Bài học hôm nay cô đem đến cho các con một bất ngờ vô cùng thú vị đấy!
- Cô xuất hiện hộp quà, cho trẻ khám phá hộp quà!
- Cô hỏi trẻ: Hộp quà có gì? Bằng chất liệu gì?
- > Đúng rồi, đó là những chiếc quạt giấy tự tay cô gấp đấy.
- Cho trẻ cầm quạt giấy trên tay quan sát: Ai có nhận xét gì về chiếc quạt này?
- > Đúng rồi đấy, cô đã dùng giấy màu/A4 để tạo nên những chiếc quạt thật xinh xắn đấy. Bây giờ chúng mình cùng quan sát cô gấp thuyền nhé

* Làm mẫu- hướng dẫn

- Cô làm mẫu chậm rãi, giải thích từng bước:
- + Bước 1: Gấp nếp: Trẻ đặt giấy phẳng, gấp mép giấy nhỏ khoảng 1-2cm, miết thẳng nếp gấp.
- + Bước 2 - Lật giấy: Lật mặt giấy lại và gấp nếp tiếp theo bằng nếp trước. Lặp lại thao tác đến hết tờ giấy.
- + Bước 3 - Hoàn thiện: Gấp đôi tờ giấy đã gấp nếp lại, dùng hồ dán hai mép giấy ở giữa lại với nhau.
- + Bước 4 - Trang trí: Dán thêm họa tiết (hoa, lá, hình dán) lên quạt.
- Cô nhấn mạnh việc miết giấy tạo nếp và làm cẩn thận, khéo léo.

* Trẻ thực hiện

- Cô mời các con lên lấy đồ dùng.
- Khi trẻ thực hiện cô mở nhạc nhẹ nhàng bài hát trong chủ đề tạo cảm xúc cho trẻ thực hiện
- Cô khuyến khích động viên trẻ, hướng dẫn và sửa sai cho trẻ chưa làm được.

* Trưng bày sản phẩm

- > Thời gian đã hết, cô thấy bạn nào cũng làm được chiếc quạt giấy rất đẹp rồi. Xin mời các con lên trưng bày sản phẩm của mình nào(Cô ghi tên trẻ lên chiếc quạt của trẻ).
- + Mời vài trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình.
- + Cô khen ngợi, động viên sự cố gắng, sáng tạo của trẻ.

- Các con hãy thử quạt

***Kết thúc:** Cô nhận xét, khen trẻ.

IV. Hoạt động chiều: Bé tập làm thợ làm bánh

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đặc điểm, nguyên liệu cơ bản làm nên một số loại bánh (bánh quy, bánh tròn...).
- Hiểu được quy trình làm bánh đơn giản: Nhào bột, tạo hình, trang trí, nướng bánh.
- Biết hợp tác với bạn, chia sẻ nguyên vật liệu.
- Rèn tính khéo léo, sáng tạo trong trang trí bánh.
- Trẻ hứng thú tham gia “đóng vai thợ bánh”.
- Giữ gìn vệ sinh, biết rửa tay trước khi làm bánh.
- Trân trọng sản phẩm do mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Video hoặc tranh ảnh về nghề làm bánh.
- Bột nặn (hoặc đất nặn màu vàng – nâu), dụng cụ: con lăn nhỏ, khuôn bánh hình sao, tròn, tim...
- Đĩa đựng bánh, khay, tạp dề cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh các loại bánh. <p>Trò chuyện cùng trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con nhìn thấy gì trong bức tranh? + Ai biết nghề này gọi là nghề gì? + Hôm nay các con có muốn trở thành những người thợ bánh tài ba không? <p>→ Cô giới thiệu hoạt động: “Bé làm thợ bánh”.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Cô giới thiệu cách làm bánh (minh họa bằng bột nặn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Nhào bột → Dùng hai tay lăn dẹt nhẹ cho mềm. - Bước 2: Tạo hình → Dùng tay vo tròn, ấn dẹt hoặc dùng khuôn cắt bánh. - Bước 3: Trang trí bánh → Rắc “hạt xốp” lên cho đẹp. - Bước 4: Đặt lên khay “mang đi nướng”. <p>Cô làm mẫu chậm, rõ ràng, vừa làm vừa giải thích.</p> <p>b. Trẻ thực hành “làm bánh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia theo 3 nhóm - Mỗi nhóm nhận: bột nặn, khuôn, trang trí. - Trẻ tự chọn loại bánh muốn làm: bánh quy, bánh donut, bánh hình sao... - Cô đi bao quát, gợi ý: + Con muốn bánh tròn hay bánh dài? 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Con thử dùng khuôn này để tạo hình xem có đẹp hơn không? Khuyến khích trẻ sáng tạo: bánh nhiều tầng, bánh có mắt, bánh hình con vật.</p> <p>* Trưng bày – Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đặt sản phẩm lên “quầy bánh” của lớp. - Cô mời từng nhóm giới thiệu sản phẩm: <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>
--	------------------------------------

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 24 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Trò chuyện về mùa hè

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ biết được mùa hè có các hiện tượng thiên nhiên như: Có nắng, gió, mưa rào. Biết được nắng, gió, mưa rào quan trọng với con người, thiên nhiên, cây cối và môi trường.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tư duy, trả lời câu hỏi mạch lạc, trình bày rõ ràng ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ thiên nhiên và môi trường.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, que chỉ, tranh trời mưa, nắng, gió.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô nắng, mưa rào, gió., nhạc bài hát: “Mùa hè đến”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Em tập lái ô tô” - Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về phương tiện gì? - Sáng nay ba mẹ đưa các con đi học bằng phương tiện gì? 	<p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Khi đi trên đường phố các con đi như thế nào? 	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Trò chuyện về mùa hè.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo có rất nhiều những bức tranh về các hiện tượng thiên nhiên khác nhau. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Để biết được những bức tranh đó có điều gì bất ngờ. Các con cùng cô quan sát những bức tranh này xem nhé. 	Trẻ lắng nghe
<p>a. Quan sát thảo luận bức tranh trời nắng.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ các con hãy cùng nhau khám phá bức tranh trời nắng của cô nhé. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh trời nắng về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về bức tranh của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé. 	Trẻ quan sát, thảo luận
<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ . 	Trẻ quan sát
<ul style="list-style-type: none"> - Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Mời các bạn trong đội bổ xung ý kiến... 	
<p>=> Cô củng cố và giáo dục trẻ: Các con ạ. Nắng là hiện tượng thiên nhiên thường có trong mùa hè, tia nắng của mặt trời chiếu ánh sáng xuống mặt đất giúp cho các cháu nhìn thấy ngôi trường, cây cối và các bạn đi học. Nắng còn có ích lợi gì?</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Nắng giúp ta phơi quần áo nhanh khô, giúp các bác nông dân phơi thóc, nhưng nếu nắng kéo dài sẽ gây hiện tượng gì?</p>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - À! Nếu nắng kéo dài sẽ gây hạn hán. Trời nắng các bạn nhỏ đi học phải làm gì? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Nếu không đội mũ nón sẽ bị sao? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Đúng rồi nếu ra nắng không đội mũ nón sẽ bị ồm ồm các con ạ. Vì vậy các con phải nhớ đội mũ nón khi đi trời nắng nhé. 	
<p>b. Quan sát thảo luận tranh gió thổi.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô con mình đã cùng khám phá những bức tranh về trời nắng rất giỏi rồi, bây giờ cô và các con cùng khám phá những bức tranh về trời gió nhé. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh trời gió về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về bức tranh trời gió của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé. 	Trẻ quan sát, thảo luận
<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ 	
<ul style="list-style-type: none"> - Mời đại diện các đội lên trình bày về bức tranh mà mình vừa khám phá. 	
<p>=> Cô củng cố và giáo dục trẻ: Các con ạ. Gió là hiện tượng thiên nhiên thường có trong mùa hè, gió làm cho cây cối nghiêng ngã và những chiếc lá vàng rụng xuống.</p>	Trẻ nghe
<ul style="list-style-type: none"> + Gió còn có ích lợi gì nữa nhỉ? 	
<ul style="list-style-type: none"> - Giúp cây ngô thụ phấn nữa đấy, phơi quần áo nhanh khô. Vậy 	

<p>gió mùa hè nóng hay mát? - Gió mùa hè mát, nhưng nếu gió to thì bão, gió to ta nên tránh gió. Vì gió to làm ta bị cảm và ốm</p>	Trẻ trả lời
<p>c. Quan sát thảo luận bức tranh mưa rào. - Chúng mình vừa khám phá những bức tranh về trời gió của cô giáo rồi, bây giờ cô mời đại diện của 3 nhóm lên nhận những bức tranh vẽ mưa rào để cùng nhau khám nữa nào. - Cô mời 3 đội trưởng lên nhận tranh về chúng mình sẽ cùng nhau quan sát thảo luận.</p>	Trẻ nghe
<p>- Thời gian thảo luận đã hết, mời các đội trình bày ý kiến của đội mình. => Cô củng cố và giáo dục trẻ: Các con ạ. Cô vừa cho các con quan sát tranh mưa rào, mưa rào là hiện tượng thiên nhiên có trong mùa hè. Mưa giúp cho cây cối, hoa lá được tốt tươi, + Mưa còn có ích lợi gì? Mưa là nguồn nước ngọt để phục vụ cho cuộc sống hằng ngày của chúng ta như: rửa tay, tưới cây,.. + Nếu trời mưa to và kéo dài thì sẽ gây hiện tượng gì? À! Nếu mưa to và kéo dài ngày thì sẽ gây lũ lụt.</p>	Trẻ nghe
<p>+ Khi đi ra ngoài trời mưa các con phải làm gì? Khi đi ra ngoài trời mưa c/m phải mặc áo mưa, che ô. + C/m có được chơi đùa dưới mưa không? Vì sao? - Đúng rồi các con ạ, khi mưa các con không được chơi dưới mưa, khi ra ngoài phải mặc áo mưa và che ô, nếu không sẽ bị ốm. => Củng cố: Ngoài trời nắng, gió, mưa rào có trong mùa hè thì còn các hiện tượng thiên nhiên khác nữa như: sấm chớp, mưa đá,..</p>	Trẻ trả lời
<p>* Trò chơi: Tìm lô tô. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần . - Trẻ chơi cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ * Kết thúc: Cô nhận xét, khen trẻ cho trẻ ra chơi.</p>	Trẻ chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- **Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.**

- **TCVĐ: Ném bóng vào rổ**

- **TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị: Rổ đựng bóng, lưới bóng rổ, bóng cao su

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? <p>+ Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. - Cô đặt câu hỏi đàm thoại: <p>+ Chúng ta đang đứng ở đâu? Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?...</p> <p>+ Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đóng, đo, pha màu nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn khu này là gì? à đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây <p>+ Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? <p>* TCVD: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi <p>* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.

- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

b. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, vòng thẻ đục

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p> <p>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p> <p>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.</p> <p>* Hoạt động 4: Kết thúc - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của tổ chuyên môn:

Đã duyệt, ngày 15 tháng 03 năm 2026

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan

